



Tuyên Quang

NĂM THỨ 62
Bộ mới
Số 257
Thứ Năm
30 tháng 7 năm 2026
17 tháng Sáu, Bình Ngô

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH TUYÊN QUANG
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TUYÊN QUANG

Báo điện tử:
baotuyenquang.com.vn



THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI LẦN THỨ I ĐẢNG BỘ TỈNH

Quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV

(XEM TIẾP TRANG 2)



Quang cảnh Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV.



Đồng chí Hầu A Lênh, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy và các đại biểu dự hội nghị tại điểm cầu tỉnh Tuyên Quang.
Ảnh: VĂN NGHỊ

Tập hợp, đoàn kết, phát huy sức mạnh
trí tuệ của đội ngũ trí thức khoa học
và công nghệ

(XEM TIN TRANG 2)

Lòng Dân mở lối xây trường biên cương

Bài cuối: **Vun đắp ước mơ nơi phen giậu**

>>TRANG 4

9 Tinh gọn để nâng cao
chất lượng giáo dục

NGƯỜI TỐT - VIỆC TỐT

Quả ngọt từ tư duy đổi mới



Ông Nguyễn Xuân Hiền, thôn Gia Cát, xã Phú Lương thu nhập cao từ trồng chanh ghép gốc bưởi.

(XEM TIẾP TRANG 11)
Bài, ảnh: LÝ THU



Giáo viên, phụ huynh và học sinh vui mừng khi ngôi Trường Phổ thông Nội trú liên cấp Tiểu học và THCS Thanh Thủy khánh trang đang hoàn thành và chuẩn bị đưa vào sử dụng trong năm học mới 2026 - 2027.

Ảnh: P.V

6

KẾT NGHĨA ANH EM, XÂY KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT

Bài 1: **Lời thề kết nghĩa
dưới nếp nhà Tày - Mông**



7

Giữ bản sắc người Tày
ở Thượng Nông



Quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết... (TIẾP THEO TRANG 1)

NGÀY 29/7, tại Hội trường Diên Hồng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư tổ chức Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV. Đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm dự và phát biểu chỉ đạo Hội nghị.

Hội nghị được tổ chức theo hình thức trực tiếp từ điểm cầu Hội trường Diên Hồng, Nhà Quốc hội kết hợp trực tuyến tới hơn 38 nghìn điểm cầu ở Trung ương, cấp tỉnh, cấp xã, cơ quan, đơn vị, quân khu, quân chủng, quân đoàn trên toàn quốc với hơn 2,8 triệu đại biểu tham dự.

Dự hội nghị tại điểm cầu Trung tâm Hội nghị tỉnh Tuyên Quang có các đồng chí: Hầu A Lềnh, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy; Lê Thị Kim Dung, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH khóa XVI tỉnh Tuyên Quang; Nguyễn Văn Sơn, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; Phan Huy Ngọc, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch

UBND tỉnh; Ma Thế Hồng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ tỉnh; các đồng chí nguyên lãnh đạo tỉnh qua các thời kỳ; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, BCH Đảng bộ tỉnh; Thường trực HĐND, UBND, lãnh đạo các Ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy và một số sở, ngành của tỉnh. Hội nghị được kết nối trực tuyến đến 209 điểm cầu toàn tỉnh với trên 17.167 cán bộ đảng viên tham gia.

Hội nghị đã được nghe các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước truyền đạt, quán triệt các chuyên đề về: Nghị quyết về đổi mới mô hình phát triển Việt Nam; Nghị quyết về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh; Nghị quyết về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển; Nghị quyết về Chiến lược An ninh quốc gia; Kết luận về bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong thời kỳ mới; Kết luận về tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức

tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; Quy định về những điều đảng viên không được làm.

Phát biểu tại hội nghị, đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm khẳng định, Hội nghị Trung ương 3 là bước cụ thể hóa quan trọng Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, gắn nhiệm vụ năm 2026 với mục tiêu cả nhiệm kỳ, đến năm 2030, năm 2045.

Toàn Đảng, toàn hệ thống chính trị phải nắm vững tư tưởng chỉ đạo, những điểm mới và mối quan hệ hữu cơ giữa các quyết sách, bước chuyển chiến lược của Trung ương. Nhận thức sâu sắc các quyết sách của Trung ương là một hệ thống liên thông, gắn kết, cùng hướng tới đổi mới đồng bộ phương thức lãnh đạo, quản trị, phát triển và bảo vệ đất nước, phải được khẩn trương cụ thể hóa đồng bộ thành chương trình, kế hoạch hành động sát thực tiễn, có trọng tâm, trọng điểm, rõ thứ tự ưu tiên và liên thông giữa các nhiệm vụ.

Đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước đề nghị ngay sau hội nghị, các cấp ủy, cơ quan, địa phương rà soát chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, các nghị quyết của Đảng và văn kiện Hội nghị Trung ương 3.

Nhấn mạnh những vấn đề Trung ương đã quyết định phải được chuyển ngay thành chương trình, nhiệm vụ, sản phẩm, kết quả cụ thể, đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, địa phương và người đứng đầu bắt tay ngay vào công việc, xác định đúng trọng tâm, rõ đầu mối, trách nhiệm, rõ tiến độ, bảo đảm đầy đủ điều kiện thực hiện. Mỗi cấp, ngành, mỗi cán bộ, đảng viên biến nhận thức thành hành động. Kết quả công việc được kiểm chứng bằng chuyển biến thực tế, hiệu quả phục vụ và sự hài lòng của Nhân dân.

MAI PHƯƠNG
(Theo Báo Nhân Dân)

Tập hợp, đoàn kết, phát huy sức mạnh trí tuệ của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ

TRONG 2 ngày 28 và 29-7, tại Khách sạn Mường Thanh, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật (KH&KT) tỉnh Tuyên Quang tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ I, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Dự Đại hội có các đồng chí: Giáo sư, Tiến sĩ Khoa học Phan Xuân Dũng, Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam; Hà Trung Kiên, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; Đỗ Anh Tuấn, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; lãnh đạo các sở, ban, ngành của tỉnh, lãnh đạo Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Cao Bằng, Phú Thọ, Bắc Ninh và 200 đại biểu đại diện cho 12.500 hội viên là đội ngũ trí thức, các hội thành viên, trung tâm khoa học - công nghệ, câu lạc bộ trực thuộc và các nhà khoa học, chuyên gia tiêu biểu trên địa bàn tỉnh.

Báo cáo chính trị trình tại Đại hội nhấn mạnh: Sau hợp nhất tỉnh Hà Giang và Tuyên Quang, tổ chức bộ máy của Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Tuyên Quang được củng cố vững mạnh, nâng tổng số Ủy viên Ban Chấp hành của Liên hiệp Hội lên 42 đồng chí với 18 tổ chức hội thành viên liên kết và trên 12.500 hội viên.

Một trong những dấu ấn nổi bật của nhiệm kỳ qua là Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Tuyên Quang đã đổi mới nội dung và phương thức hoạt động; tích cực tập hợp, đoàn kết đội ngũ trí thức trong tỉnh tham gia triển khai các đề tài, dự án khoa học công nghệ; Tư vấn phân bổ đối với 34 đề tài, dự án



Lãnh đạo Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và lãnh đạo tỉnh chúc mừng, chụp ảnh với Ban Chấp hành Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh khóa mới.

Luật, chương trình, đề án, dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển KT - XH trên địa bàn tỉnh; tổ chức 32 hội nghị, hội thảo, tập huấn phổ biến kiến thức KHKT về phát triển nông nghiệp hàng hóa chất lượng cao theo tiêu chuẩn VietGAP, Hữu cơ và chuyển đổi số cho hơn 2.160 học viên tại cơ sở. Tổ chức 5 Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên - nhi đồng, 2 Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh, 5 Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ (KH&KT) Việt Nam, với hàng trăm đề tài, giải pháp KH&KT tham gia đoạt giải cấp tỉnh, trong đó có 21 đề tài, giải pháp xuất sắc đoạt giải Nhì, Ba và Khuyến khích cấp toàn quốc; 2 công trình sáng tạo KH&KT được tỉnh vinh trong Sách vàng Sáng tạo KH&KT Việt Nam (năm 2022, 2023).

Hoạt động KH&KT của Liên hiệp hội góp phần quan trọng nâng cao dân trí, cải

thiện đời sống Nhân dân và thúc đẩy phát triển KT - XH. Nhiều mô hình nghiên cứu khoa học gắn với thực tiễn sản xuất, đời sống, nhất là tại các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số đã minh chứng rõ nét vai trò của trí thức KH&KT đối với sự phát triển kinh tế bền vững của tỉnh.

Với chủ đề "Tập hợp, đoàn kết, phát huy sức mạnh trí tuệ của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ; đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động, xây dựng Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh vững mạnh, góp phần xây dựng tỉnh Tuyên Quang phát triển toàn diện, bền vững", Đại hội đã thông qua phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm nhiệm kỳ 2026 - 2031; xác định mục tiêu xây dựng Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh trở thành tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh của đội ngũ trí thức; nâng cao chất lượng tư vấn, phân bổ

và giám định xã hội; phát triển hội viên, hội thành viên; thúc đẩy nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và chuyển giao công nghệ; tích cực tham gia thực hiện các nghị quyết của Trung ương và của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Phát biểu chỉ đạo tại Đại hội, Giáo sư, Tiến sĩ khoa học Phan Xuân Dũng, Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam và đồng chí Hà Trung Kiên, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Tuyên Quang khẳng định: Sau sáp nhập, tỉnh Tuyên Quang mới có điều kiện tự nhiên đa dạng, tiềm năng phát triển phong phú và đặt ra nhiều yêu cầu mới trong công tác nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và ứng dụng công nghệ. Đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ cần tiếp tục phát huy truyền thống

đoàn kết, sáng tạo, tích cực nghiên cứu, đề xuất các giải pháp khoa học phục vụ phát triển kinh tế xanh, kinh tế số; phát triển chuỗi giá trị nông - lâm sản đặc trưng; du lịch nông nghiệp chất lượng cao, trải nghiệm, sinh thái, nghỉ dưỡng; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động; phát huy vai trò cầu nối giữa đội ngũ trí thức với cấp ủy, chính quyền; nâng cao chất lượng hoạt động tư vấn, phân bổ xã hội; tăng cường tập hợp trí thức trẻ, trí thức là người dân tộc thiểu số; đẩy mạnh hợp tác với các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp nhằm đưa nhanh các thành tựu khoa học và công nghệ vào thực tiễn sản xuất.

Đại hội đã tiến hành bầu Ban Chấp hành Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Tuyên Quang khóa I, nhiệm kỳ 2026 - 2031 gồm 31 đồng chí ủy viên, đồng chí Cao Hồng Kỳ được bầu giữ chức Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Tuyên Quang khóa I, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Tại Đại hội, UBND tỉnh đã tặng Bằng khen cho 1 tập thể và 4 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng và phát triển Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh giai đoạn 2021 - 2026; Ủy ban MTTQ tỉnh Tuyên Quang tặng Bằng khen cho 5 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác của Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021 - 2026.

Tin, ảnh: HOÀNG NGỌC

Quan tâm phát triển Đảng trong doanh nghiệp

Xác định vai trò của khu vực kinh tế ngoài Nhà nước trong bối cảnh hội nhập và phát triển, Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang đã quan tâm xây dựng tổ chức Đảng, phát triển lực lượng đảng viên trong các doanh nghiệp. Từ đó tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong các doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế.

Triển khai đồng bộ

NHÀM tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ từ nhận thức đến hành động, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang đã ban hành các chương trình, kế hoạch cụ thể: Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 18/2/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường xây dựng tổ chức Đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025 - 2030; Kế hoạch số 55-KH/TU ngày 25/12/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về xây dựng tổ chức Đảng, đoàn thể trong các đơn vị kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025 - 2030.

Từ những định hướng chiến lược, hàng loạt giải pháp thiết thực đã được các cấp ủy đảng khẩn trương triển khai thực hiện. Trọng tâm của các giải pháp là việc thường xuyên tiến hành rà soát kỹ lưỡng nguồn quản chúng ưu tú tại các doanh nghiệp để đưa vào diện bồi dưỡng, xem xét kết nạp. Cùng với đó, công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng được đẩy mạnh nhằm nâng cao nhận thức về Đảng, khẳng định vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng.

Hiện nay Đảng bộ Công ty Cổ phần Giấy An Hòa có 5 chi bộ trực thuộc với 116 đảng viên. Thời gian qua, công tác phát triển đảng của Đảng bộ đã đạt nhiều kết quả tích cực. Đồng chí Đinh Đức Cường, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Công đoàn Công ty cho biết, Đảng bộ đã lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị tại đơn vị, nâng cao đời sống, đảm bảo việc làm cho người lao động. Đặc biệt, Đảng bộ đã lãnh đạo tổ chức công đoàn quan tâm chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng



Lễ kết nạp đảng viên tại Chi bộ Bệnh viện Đa khoa Phương Bắc.

của người lao động, góp phần quan trọng xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp. Nhờ đó, cán bộ, đảng viên yên tâm công tác, đoàn kết, tin tưởng vào sự lớn mạnh, phát triển của công ty, nỗ lực phấn đấu vươn lên đúng trong hàng ngũ của Đảng. Kết quả, năm 2025 Đảng ủy đã làm thủ tục kết nạp được 4 đảng viên, đạt 100% kế hoạch, hiện nay công ty đang phấn đấu tiếp tục phát triển được ít nhất 5 đảng viên.

Đối với Chi bộ Công ty Cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang trong thời gian qua cũng triển khai hiệu quả các giải pháp phát triển Đảng. Đồng chí Trịnh Ngọc Hiếu, Bí thư Chi bộ Công ty cho biết, trong năm 2025, Chi bộ công ty đã kết nạp được 2 đảng viên mới, đạt 100% kế hoạch đã đề ra, đồng thời đạt 4 mục tiêu phấn đấu trong năm 2026 sẽ tiếp tục bồi dưỡng và phát triển thêm 2 đảng viên. Thời gian qua, Chi bộ đã lãnh đạo toàn diện, đặc biệt là lãnh đạo tổ chức công đoàn trong việc quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và bảo vệ những

quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động. Nhờ có một điểm tựa vững chắc như vậy, cán bộ, đảng viên và người lao động trong công ty luôn cảm thấy yên tâm công tác, thắt chặt tinh thần đoàn kết, đặt trọn niềm tin vào sự lớn mạnh, phát triển bền vững của công ty. Cán bộ, người lao động trong Công ty luôn cố gắng phấn đấu, nỗ lực rèn luyện để vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng.

Theo thống kê, hiện nay khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh ngày càng phát triển cả về số lượng và quy mô hoạt động. Tính đến năm 2026, toàn tỉnh có trên 1.800 doanh nghiệp ngoài nhà nước đang hoạt động trên nhiều lĩnh vực như nông nghiệp, công nghiệp chế biến, xây dựng, thương mại, dịch vụ, y tế tư nhân... Trong đó, toàn tỉnh đã xây dựng được trên 100 tổ chức Đảng với trên 1.600 đảng viên. Đây là khu vực kinh tế quan trọng, thu hút trên 40.000 người lao động, đóng góp lớn vào tăng trưởng kinh tế và giải quyết việc làm tại địa phương.

Khắc phục khó khăn, phát huy tinh thần tiên phong

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác phát triển Đảng trong doanh nghiệp cũng gặp không ít những khó khăn. Đó là vẫn còn một số chủ doanh nghiệp chưa nhận thức đúng đắn và đầy đủ về vị trí, vai trò của tổ chức Đảng, tầm quan trọng chiến lược của công tác phát triển Đảng đối với sự phát triển của đơn vị; chưa tạo ra những điều kiện thuận lợi cho việc thành lập cũng như duy trì hoạt động của tổ chức Đảng và các đoàn thể chính trị - xã hội. Một số tổ chức Đảng đã được thành lập trong các doanh nghiệp còn bộc lộ những mặt hạn chế nhất định về năng lực lãnh đạo, phương thức hoạt động đôi lúc còn mang tính hình thức, nội dung sinh hoạt chưa thực sự phong phú, thiết thực và chưa gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh nên hoạt động chưa mang lại hiệu quả như kỳ vọng. Về phía

người lao động ở các doanh nghiệp tư nhân hiện nay vẫn đang phải chịu áp lực rất lớn về khối lượng công việc, thu nhập. Cùng với đó, yếu tố khách quan từ những biến động phức tạp, khó lường của kinh tế chính trị thế giới thời gian qua đã ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình phát triển kinh tế trong nước, hoạt động sản xuất, kinh doanh của một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh còn gặp khó khăn...

Nhằm giải quyết những khó khăn, điểm nghẽn, định hướng phát triển trong giai đoạn mới, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng tiếp tục khẳng định và định vị rõ nét hơn nữa vai trò của thành phần kinh tế tư nhân, xác định kinh tế tư nhân cùng các doanh nghiệp ngoài nhà nước chính là một trong những động lực quan trọng hàng đầu để thúc đẩy nền kinh tế đất nước phát triển nhanh và bền vững. Xác định việc xây dựng được một tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh cùng một đội ngũ đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao và luôn gắn với lợi ích của doanh nghiệp chính là nền tảng cốt lõi, là điều kiện tiên quyết để bảo đảm cho sự phát triển ổn định, lâu dài của mọi tổ chức kinh tế.

Trong thời gian tới, nhằm đẩy mạnh công tác phát triển Đảng trong doanh nghiệp, tỉnh Tuyên Quang tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò vị trí tổ chức Đảng trong doanh nghiệp; tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động tổ chức Đảng trong doanh nghiệp tư nhân, đảm bảo vai trò lãnh đạo, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh; cấp ủy các cấp hằng năm xây dựng kế hoạch phát triển đảng viên, kịp thời tham gia các lớp bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng; nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên; thường xuyên thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát công tác kết nạp Đảng; coi công tác phát triển đảng là một trong những tiêu chí xếp loại tổ chức đảng hằng năm...

Bài, ảnh: HUY HOÀNG

NÓI ĐI ĐÔI VỚI LÀM

Thước đo mới cho bộ máy

HỘI nghị Trung ương 3 khóa XIV vừa bế mạc, một trong những nội dung được quan tâm đó là sự thay đổi trong đánh giá cán bộ và bộ máy. Đánh giá không còn dựa trên số lượng văn bản, cuộc họp hay kế hoạch được ban hành, mà tập trung vào kết quả thực tế tạo chuyển biến trong cuộc sống.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm khẳng định một nguyên tắc rất rõ ràng: "Giá trị và sức sống của các quyết sách phải được đo bằng kết quả thực tế". Đó phải là những điểm nghẽn đã được tháo gỡ, những nguồn lực đã được khơi thông, những năng lực mới được tạo lập, bộ máy vận hành thông suốt hơn, năng suất

và sức cạnh tranh được nâng cao, đất nước an toàn hơn và Nhân dân được thụ hưởng thiết thực hơn.

Từ quan điểm đó, Hội nghị cũng xác lập một hệ thống đánh giá mới đối với đội ngũ cán bộ. Kết quả thực hiện phải trở thành căn cứ quan trọng nhất để đánh giá tổ chức và cán bộ, nhất là người đứng đầu; đồng thời phải biểu dương những nơi làm tốt, bảo vệ người dám đổi mới, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung và xử lý nghiêm tình trạng né tránh, dùn dẩy, làm chậm, làm hình thức.

Đây không chỉ là sự thay đổi về tiêu chí đánh giá, mà còn là sự thay đổi về văn hóa quản trị.

Khi kết quả trở thành thước đo, mọi hoạt động của bộ máy sẽ hướng nhiều hơn tới việc giải quyết vấn đề của thực tiễn thay vì hoàn thành thủ tục; cán bộ sẽ quan tâm nhiều hơn đến tác động cuối cùng của chính sách thay vì chỉ dừng lại ở việc hoàn tất quy trình. Đặc biệt, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm yêu cầu mục tiêu, tiến độ, sản phẩm và kết quả thực hiện phải được công khai để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân theo dõi, giám sát, phản ánh và kiến nghị.

Đó là một bước tiến quan trọng của quản trị hiện đại. Khi Nhân dân trở thành chủ thể giám sát và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp trở thành tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động của bộ máy, thì quyền lực công không chỉ được kiểm soát bằng quy định, mà còn được kiểm chứng bằng chính chất lượng phục vụ xã hội.

PHƯƠNG ĐÔNG

Lòng Dân mở lối xây trường biên cương

Bài cuối: Vun đắp ước mơ nơi phen giậu

"Vượt nắng, thắng mưa" trên công trường

N GAY sau Lễ khởi công, các đại công trường xây dựng trường phổ thông liên cấp giai đoạn 1 đồng loạt bước vào cuộc chạy đua. Quỹ thời gian thi công chưa đầy một năm, trong khi mục tiêu đặt ra là hoàn thành toàn bộ công trình trước thềm năm học mới 2026 - 2027. Địa hình núi đá chia cắt, thời tiết thất thường, việc vận chuyển vật liệu gặp nhiều trở ngại khiến mỗi ngày thi công đều trở thành một cuộc vượt khó của các đơn vị xây dựng.

Nhưng càng trong điều kiện gian nan, quyết tâm của những người xây dựng trường càng được thể hiện rõ nét. Từ Thanh Thủy, Minh Tân, Phố Bàng, Sơn Vi, Xín Mần đến Pà Vây Sủ, hàng trăm kỹ sư, công nhân ngày đêm bám công trường, đưa những khu đất còn ngổn ngang từng bước trở thành những mái trường khang trang giữa núi rừng. Tiếng máy xúc, máy cày, máy trộn bê tông hòa cùng nhịp chân hồi hả của người lao động tạo nên nhịp sống sôi động nơi vùng biên.

Để bảo đảm tiến độ, các nhà thầu huy động tối đa nhân lực, thiết bị, tổ chức thi công. Những lúc cao điểm, công trường duy trì phương án làm việc 3 ca, 4 kíp, tranh thủ từng giờ nắng, từng ngày thời tiết thuận lợi. Khi một ca làm việc kết thúc, ca khác lập tức tiếp nối. Ánh đèn trên công trường nhiều đêm vẫn sáng giữa đại ngàn, phản chiếu tinh thần "vượt nắng, thắng mưa", quyết tâm đưa các công trình về đích đúng hẹn.

Trong số các dự án đang triển khai, Trường Phổ thông Nội trú liên cấp Tiểu học và THCS Minh Tân là công trình có quy mô lớn nhất giai đoạn 1. Gần 450 kỹ sư, công nhân được huy động, chia thành nhiều mũi thi công song song trên toàn bộ công trường. Từ khu đất còn ngổn ngang ngày nào, những khối nhà lớp học, khu nội trú, nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ đã dần hiện lên, báo hiệu ngày ngôi trường mới đón học sinh không còn xa.

Đồng chí Vũ Quang Ngọc, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Minh Tân cho biết: "Công trình có tổng mức đầu

Cùng với các tỉnh, trong 2025 và 2026, Tuyên Quang đã đồng loạt khởi công xây dựng 17/17 trường tại các xã biên giới. Vượt lên ý nghĩa một công trình giáo dục, những ngôi trường nội trú liên cấp còn là nơi kết tinh của ý Đảng, lòng Dân, như lời nguyên Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh tại Lễ khởi công: "Những ngôi trường ở vùng biên cương chính là biểu tượng của Đại đoàn kết dân tộc".



Ủy ban MTTQ, chính quyền và lực lượng Biên phòng tại xã biên giới Nghĩa Thuận vận động người dân hiến đất xây trường.

tư hơn 251 tỷ đồng, được xây dựng để đáp ứng nhu cầu học tập và sinh hoạt cho trên 1.500 học sinh. Khi hoàn thành, ngôi trường sẽ tạo bước chuyển quan trọng về điều kiện giáo dục trên địa bàn, giúp học sinh vùng cao được học tập, rèn luyện trong môi trường tốt hơn, tạo động lực phát triển lâu dài cho khu vực biên giới".

Niềm vui nhân đôi

Nếu trên các công trường, cuộc chạy đua với thời gian vẫn đang diễn ra từng ngày, thì ở các bản làng biên giới, một cuộc đếm ngược khác cũng bắt đầu. Đó là những ngày mong ngóng của học sinh, thầy cô và các bậc phụ huynh trước thời khắc những ngôi trường nội trú liên cấp đầu tiên hoàn thành, mở cửa đón năm học mới 2026 - 2027.

Những ngày cuối tháng Bảy, mỗi khi đi ngang công trường Trường Phổ thông Nội trú liên cấp Tiểu học và THCS Xín Mần, em Ly Quốc Nghĩa, học sinh lớp 8, dân tộc La Chí, cậu trò xuất sắc đạt giải Nhì cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh năm học 2025 - 2026 không giấu được ánh mắt háo hức. Đứng trước những dãy nhà nội trú đang khoác lên tấm áo mới, Nghĩa

mỉm cười, đó là ngôi trường mà em và các bạn đã chờ đợi từ rất lâu.

"Trước đây, cứ vào ngày đầu tuần đi học em phải thức dậy từ 4 giờ sáng, không nhớ hết mình đã quyết tâm leo qua bao nhiêu núi đá, khe suối để tới trường. Giờ nhìn ngôi trường mới có chỗ học, chỗ ăn, chỗ ở ngay tại trường, em vui lắm. Năm học mới này chúng em sẽ không còn phải lo mưa rừng hay gió núi nữa", Nghĩa xúc động bày tỏ.

Niềm vui ấy cũng lan tỏa trong mỗi thầy cô giáo đã nhiều năm gần bó với vùng cao. Hơn 20 năm đứng lớp ở xã biên giới Pà Vây Sủ, cô giáo Hoàng Thị Minh tin rằng, khi những ngôi trường mới được đưa vào sử dụng, điều thay đổi không chỉ là diện mạo cơ sở vật chất, mà còn là chất lượng giáo dục và khát vọng học tập của học sinh.

Cô Minh chia sẻ: "Điều chúng tôi mong nhất là các em được học tập trong môi trường tốt hơn để mạnh dạn nuôi dưỡng ước mơ và phát huy khả năng của mình. Khi có đầy đủ điều kiện học tập, các thầy, cô giáo sẽ có thêm cơ hội đổi mới phương pháp giảng dạy, đồng hành cùng các em trên hành trình chinh

phục tri thức. Tôi kỳ vọng từ mái trường mới sẽ có những học sinh giỏi, tiến bước xa hơn, góp phần xây dựng chính quê hương biên giới ngày càng giàu đẹp".

Điều hạnh phúc đó cũng hiện hữu trong mỗi nóc nhà vùng biên. Đối với những bậc làm cha, làm mẹ, ngôi trường mới là điểm tựa để gửi gắm niềm tin vào tương lai. Nhìn những dãy lớp học mới mọc lên giữa núi rừng, họ như nhìn thấy tương lai của con em mình đang rộng mở hơn, bởi con đường ngắn nhất để đổi thay cuộc sống vẫn là con đường của học tập.

"Thành lũy" của Tổ quốc

Trên dải biên cương, hành trình dựng trường học không dừng lại ở 6 công trình đầu tiên của giai đoạn 1 sẽ đưa vào sử dụng trước năm học mới 2026 - 2027. Đến tháng 3-2026, tỉnh Tuyên Quang tiếp tục khởi công xây dựng các trường phổ thông nội trú liên cấp tại những xã biên giới còn lại, từng bước hoàn thiện mạng lưới trường học trên toàn tuyến, dự kiến đưa vào sử dụng trước thềm năm học mới 2027 - 2028. Từ những điểm trường mới đang thành

hình, một hệ thống giáo dục đồng bộ nơi biên cương đang được kiến tạo, mở ra nền tảng phát triển lâu dài cho vùng đất địa đầu Tổ quốc.

Trong nhiều lần trực tiếp kiểm tra tiến độ tại các công trường, đồng chí Hầu A Lềnh, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Tuyên Quang nhấn mạnh: Xây dựng hệ thống trường phổ thông nội trú liên cấp ở các xã biên giới là nhiệm vụ có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là quyết sách chiến lược không chỉ đối với sự nghiệp giáo dục mà còn góp phần phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, nâng cao dân trí, xây dựng thế trận lòng Dân và bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia.

Tinh thần đó tiếp tục được cụ thể hóa bằng những chỉ đạo quyết liệt của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Thực hiện Công điện số 50/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 20-7-2026, Tỉnh ủy Tuyên Quang đã ban hành Văn bản số 1330-CV/TU yêu cầu các cấp ủy, chính quyền, chủ đầu tư và đơn vị thi công tập trung tối đa nguồn lực, bám sát công trường, tháo gỡ kịp thời những khó khăn phát sinh, quyết tâm hoàn thành toàn bộ các công trình giai đoạn 1 trước ngày 30-8, tổ chức khánh thành đồng loạt vào ngày 5-9 và đưa vào sử dụng ngay từ đầu năm học 2026 - 2027.

Rời đây, khi tiếng trống khai trường ngân vang dưới những mái trường mới, những em học sinh đồng bào dân tộc Mông, Dao, Tày, Nùng, La Chí, Lô Lô... sẽ bước vào lớp học với một tâm thế khác. Các em được lớn lên trong điều kiện học tập tốt hơn, được tiếp cận tri thức hiện đại và nuôi dưỡng khát vọng cống hiến. Từ những lớp học nơi phen giậu hôm nay sẽ trưởng thành những bác sĩ, kỹ sư, giáo viên, cán bộ, chiến sĩ và những công dân có đủ tri thức, bản lĩnh để tiếp tục dựng xây quê hương, giữ gìn từng tấc đất biên cương bằng chính sự phát triển của vùng đất mình sinh ra.

Đó cũng là ý nghĩa sâu xa của những "thành lũy" đang được dựng xây nơi biên cương Tổ quốc.

Bài, ảnh: **TRẦN LIÊN, MINH HOA, HUY HOÀNG, MỘC LAN**

Giáp Trung giảm nghèo từ phát triển sinh kế bền vững

Chương trình mục tiêu Quốc gia (MTQG) đang tạo động lực quan trọng giúp người dân xã Giáp Trung phát triển sản xuất, từng bước chuyển đổi tư duy từ chăn nuôi nhỏ lẻ sang sản xuất hàng hóa. Từ nguồn vốn này, nhiều hộ nghèo, cận nghèo có điều kiện mở rộng quy mô chăn nuôi, nâng cao thu nhập, tạo nền tảng thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bằng dân tộc thiểu số.

PHÁT TRIỂN MÔ HÌNH KINH TẾ CỘNG ĐỒNG

Với phương châm lấy người dân làm trung tâm, lấy phát triển sản xuất làm nền tảng để giảm nghèo bền vững, ngay sau khi được giao nguồn vốn, UBND xã đã xây dựng kế hoạch triển khai, tổ chức họp tại các thôn để tuyên truyền chủ trương, lựa chọn đối tượng thụ hưởng và thành lập các tổ cộng đồng theo đúng quy định; lựa chọn các mô hình chăn nuôi phù hợp với điều kiện tự nhiên và tập quán sản xuất của người dân; việc lựa chọn mô hình được thực hiện công khai, dân chủ, bảo đảm đúng đối tượng là hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo.

Từ năm 2021 đến nay, toàn xã đã triển khai 18 mô hình tổ cộng đồng chăn nuôi trâu, bò, ngựa sinh sản và lợn đen thương phẩm với gần 339 hộ tham gia, trong đó, có 246 hộ nghèo, 76 hộ cận nghèo và 17 hộ mới thoát nghèo. Tổng nguồn vốn thực hiện đạt trên 15,2 tỷ đồng, đã giải ngân trên 12,6 tỷ đồng để hỗ trợ con giống, vật tư, vắc xin, bấm thẻ tai và tập huấn kỹ thuật. Từ nguồn vốn chương trình, người dân đã được hỗ trợ 1.773 con giống là bò, trâu, ngựa và lợn; đến nay đàn vật nuôi đã sinh sản trên 330 con. Song song với hỗ trợ con giống, các hộ còn được hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh, xây dựng chuồng trại hợp vệ sinh và áp dụng quy trình chăn nuôi an toàn sinh học.



Nguồn vốn Chương trình MTQG giúp anh Bốn Văn Bản, thôn Nà Viên nhân rộng mô hình nuôi bò, vươn lên thoát nghèo.

Anh Bốn Văn Bản, thôn Nà Viên, cho biết: Tháng 1-2025, gia đình tôi được hỗ trợ 5 con bò giống trị giá hơn 94 triệu đồng từ Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bằng dân tộc thiểu số và miền núi. Cùng với nguồn giống, tôi còn được hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi nên đàn bò phát triển tốt, đến nay đã sinh thêm 3 con bê. Nhờ đó, gia đình tôi đã thoát cận nghèo vào tháng 9/2025 và đang tiếp tục mở rộng chăn nuôi theo hướng gia trại.

Tương tự, anh Triệu Văn Khé, thôn Bó Lúa, được hỗ trợ hơn 27 triệu đồng để mua giống lợn đen vào tháng 4/2025. Từ mô hình chăn nuôi này, gia đình anh có thêm nguồn thu nhập ổn định, từng bước nâng cao đời sống và thoát cận nghèo

vào tháng 9/2025. Những mô hình sinh kế hiệu quả đã khẳng định nguồn lực từ Chương trình MTQG đang trở thành động lực giúp người dân phát triển sản xuất, vươn lên thoát nghèo bền vững.

VƯỢT KHÓ ĐỂ NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÁC MÔ HÌNH SINH KẾ

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình triển khai Chương trình MTQG xã Giáp Trung vẫn còn gặp không ít khó khăn, như: Tiến độ thực hiện một số dự án còn chậm do ảnh hưởng của quá trình sắp xếp mô hình chính quyền địa phương hai cấp; việc bàn giao hồ sơ, nguồn vốn và tài liệu chưa đầy đủ dẫn đến gián đoạn trong quá

trình triển khai một số dự án; một số tổ cộng đồng còn hạn chế về năng lực quản lý, việc theo dõi, kiểm tra và báo cáo chưa kịp thời, đặc biệt, có thời điểm một số hộ dân tự ý bán con giống trước khi kết thúc chu kỳ dự án, ảnh hưởng đến hiệu quả và tính bền vững của mô hình.

Bên cạnh đó, điều kiện thời tiết diễn biến thất thường, dịch bệnh trên vật nuôi, giá cả thị trường biến động và đầu ra sản phẩm chưa ổn định cũng tác động không nhỏ đến hiệu quả sản xuất; giao thông khó khăn khiến công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn kỹ thuật của cơ quan chuyên môn gặp nhiều trở ngại; một số ban quản lý thôn chưa thực sự phát huy vai trò trong quản lý các tổ cộng đồng...

Đồng chí Mai Ngọc Quỳnh, Bí thư Đảng ủy xã Giáp Trung, cho biết: Để tiếp tục phát huy hiệu quả nguồn lực từ các Chương trình MTQG, xã Giáp Trung xác định tập trung thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, như: Ưu tiên đẩy mạnh công tác tuyên truyền để người dân hiểu rõ mục tiêu, ý nghĩa của chương trình và nâng cao trách nhiệm trong việc sử dụng nguồn vốn hỗ trợ đúng mục đích; tăng cường phối hợp giữa các phòng chuyên môn, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong kiểm tra, giám sát việc thực hiện; thường xuyên hướng dẫn kỹ thuật, hỗ trợ các tổ cộng đồng tháo gỡ khó khăn phát sinh. Đồng thời, tiếp tục rà soát, nhân rộng những mô hình chăn nuôi hiệu quả, nhất là các mô hình lợn thương phẩm và bò sinh sản; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm cam kết, bảo đảm nguồn lực của Nhà nước được sử dụng đúng mục đích, phát huy hiệu quả lâu dài.

Các Chương trình MTQG đã và đang tạo động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế ở xã Giáp Trung. Những mô hình kinh tế từ nguồn vốn Chương trình MTQG không chỉ giúp người dân có thêm sinh kế, nâng cao thu nhập mà còn góp phần thay đổi tư duy sản xuất, khơi dậy ý chí vươn lên thoát nghèo. Với sự quan tâm của các cấp, các ngành cùng sự chủ động của chính quyền địa phương và người dân, các mô hình kinh tế được duy trì, nhân rộng, trở thành nền tảng quan trọng để xây dựng nông thôn mới và thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững trong giai đoạn tiếp theo.

Bài, ảnh: HOÀNG TUYẾN

THỊ TRƯỜNG

Lê Tuyên Quang được mùa, được giá

HIỆN nay đang bước vào mùa thu hoạch lê. Theo ngành Nông nghiệp, vụ này, lê Tuyên Quang được mùa, được giá.

Các giống lê được trồng chủ yếu là giống lê bản địa được bà con dân tộc vùng cao trồng từ lâu đời. Giống lê này vốn được lai tự nhiên từ các giống lê châu Á truyền thống, thích nghi tốt với điều kiện khí hậu khắc nghiệt của vùng núi đá. Khu vực trồng chủ yếu nằm ở các xã có độ cao trên 1.000 m so với mực nước biển, nhiệt độ mát mẻ quanh năm, biên độ nhiệt ngày và đêm chênh lệch lớn như Đồng Văn, Lũng Cú,

Sà Phìn, Hồng Thái, Cồn Lôn. Chính điều kiện này giúp trái lê phát triển chậm nhưng tích lũy được nhiều đường tự nhiên, tạo nên vị ngọt thanh đặc trưng và độ giòn mọng khó loại trái cây nào sánh kịp.

Theo đánh giá, năm nay, nhờ thời tiết thuận lợi, lê ở các vùng có quả to, chất lượng thơm ngon, mẫu mã đẹp. Giá bán dao động từ 15 đến 30 nghìn đồng/kg tùy kích cỡ.

Ngoài bán cho các thương lái, các vườn lê cũng xây dựng sản phẩm thu hút khách du lịch trải nghiệm thu hái lê.

HẢI LÂM



Người dân xã Hồng Thái thu hoạch lê.

Kết nghĩa anh em, xây khối đại đoàn kết

Ở xã Du Già (Tuyên Quang) khởi nguồn từ tục "kết tông" - nét văn hóa kết nghĩa anh em thiêng liêng từ thuở khai thiên lập địa, tình cảm gắn kết giữa đồng bào Tày và người Mông đã vượt khỏi phạm vi dưới những nếp nhà để trở thành "chất keo" kết dính cả bản làng.

Thông qua những câu chuyện chân thực về lời thề kết nghĩa, về những ngày hội nghĩa tình và các thế hệ nối tiếp gìn giữ truyền thống, loạt bài **"Kết nghĩa anh em, xây khối đại đoàn kết"** khắc họa một hành trình sống động: Khi văn hóa trở thành nền tảng của lòng tin, tình anh em mộc mạc sẽ hóa thành sức mạnh cộng đồng, trở thành nguồn lực nội sinh bền vững để các bản làng biên cương vững vàng phát triển.

Bài 1: Lời thề kết nghĩa dưới nếp nhà Tày - Mông

Nếu ai đó hỏi sức mạnh của sự đoàn kết mang hình dáng gì, xin hãy một lần về với xã Du Già, Tuyên Quang. Ở nơi rẻo cao sương phủ ấy, sự gắn kết hiện diện thật dung dị: là bát mèn mèn dẻo thơm đặt cạnh đĩa xôi ngũ sắc, là mái nhà trình tường của người Mông nương tựa vào nếp nhà sàn hiên hòa của người Tày. Bắt nguồn từ một lời thề son sắt giữa đại ngàn thuở khai thiên lập địa, tình anh em dị tộc đã bước qua mọi thăng trầm của thời gian để đơm hoa kết trái thành Ngày hội Nghĩa tình.



Người dân xã Du Già gặp gỡ, giao lưu, cùng vun đắp đời sống văn hóa và khối đại đoàn kết trên quê hương.

Giọt lệ hóa thác ngàn

DƯỚI chân đồi Ba Tiên hùng vĩ, nhìn từ trên cao, thung lũng Du Già, xã Du Già hôm nay là một bức tranh quần cư đa sắc. Ở đó, đồng bào Tày quây quần đầm ấm bên những nếp nhà sàn ven suối, còn đồng bào Mông lại nhàn nhai bám trụ nơi những triền dốc vắt vẻo sương mù. Thế nhưng, để có được bức tranh thuận hòa ấy, ít ai biết rằng cả hai dân tộc đã phải bước qua những tháng ngày giằng xé, đánh đổi bằng cả nước mắt để tìm lại sợi dây ruột thịt từ thuở hồng hoang.

Để đi tìm cội nguồn của sự gắn kết ấy, chúng tôi men theo con đường dốc ngược lên thôn Ngải Sáng. Bên bếp lửa bập bùng trong ngôi nhà trình tường vách, cụ Giảng A Phảng - vị già làng người Mông năm nay đã bước sang tuổi 90 kể rằng:

"Ngày xưa ngày xưa, người Mông và người Tày ở cái thung lũng Du Già này vốn là anh em ruột. Tình anh em thuở ấy khăng khít như đôi chim rừng, đi đâu cũng có nhau. Hai dân tộc cùng chung lưng đấu cật, chia nhau từng bắp ngô nướng, từng hạt muối mặn mới để chống chọi với thú dữ, thiên tai".

Nhưng rồi, cuộc sống sinh tồn khắc nghiệt giữa chốn thâm sơn cùng cốc khiến tình anh em dần nảy sinh mâu thuẫn. Những tranh cãi vụn vặt về ranh giới nương rẫy, bãi chăn thả khiến tình thân

sút mẻ. Để tránh cảnh huynh đệ tương tàn, các bậc tiền nhân hai bên đã quyết định dùng một cuộc thi để vạch rõ ranh giới: Ai leo lên đỉnh núi trước sẽ ở trên cao, ai chậm chân hơn sẽ ở dưới thấp.

Người Mông với đôi chân quen đạp đá tai mèo đã thoăn thoắt chinh phục đỉnh Ba Tiên, trợn đời gần bó với cây ngô. Người Tày với đôi chân quen lội nước đành đứng bước ở thung lũng, gần bó với ruộng lúa. Ranh giới vạch ra tưởng đã yên bề, nhưng sự chia cắt địa lý lại vô tình thổi bùng lên ngọn lửa của nỗi nhớ thương day dứt, cồn cào.

Tiếp nối câu chuyện đã sử dụng từ phía thung lũng, cụ Nông Văn Páo, 78 tuổi, một già làng uy tín của đồng bào Tày ở thôn Cốc Pảng, bồi ngùi nhớ lại lời răn dạy của cha ông. Rót chén nước chè xanh thăm, cụ Páo nghen ngào tiếp lời: "Cái ranh giới vạch ra được trên tảng đá, cành cây, nhưng làm sao vạch được ở trong lòng người. Kể trên đỉnh núi ngóng xuống, người dưới thung lũng nhìn lên. Chiều chiều nhìn khói bếp bốc lên từ hai ngã, cái bụng người Tày lại nhớ người Mông da diết. Tổ tiên bảo rằng, từ ngày chia cắt, thiếu vắng nhau, củ sắn lùi không còn bùi, bắp rượi ngô không còn ngọt, tiếng khèn, tiếng tính tấu đều nhuộm màu cô độc".

Theo lời hai vị già làng, nỗi khát khao đoàn tụ lớn đến mức khiến

cả người Mông và người Tày khóc than thấu tận trời xanh. Nước mắt của sự ân hận và xót xa rơi xuống nhiều đến mức kết tinh thành ngọn thác Du Già tuôn trào trắng xóa. Giọt lệ hóa thành ngọn thác thiêng ấy chính là sự gột rửa mọi tị hiềm, là mạch nguồn đánh thức tình anh em máu thịt. Nhận ra không thể sống xa nhau, các già làng hai bên đã quyết định dâng lễ xin thần núi, thần sông bao dung cho con cháu đôi bên được nối lại tình xưa, trọn đời nương tựa vào nhau.

Chén rượu "kết tông" và bản hương ước đặc biệt

Để tình anh em thực sự tạc vào năm tháng, bám rễ sâu vào đất đai và không bao giờ bị xói mòn, người Tày, người Mông quyết tâm thực hiện nghi lễ linh thiêng. Đó là: Lễ Kết tông (Lễ kết nghĩa anh em). Trò chuyện với chúng tôi, ông Nông Văn Páo - người uy tín của đồng bào Tày ở thôn Cốc Pảng, giải thích về sự thiêng liêng của nghi lễ này: "Với người Tày và người Mông ở Du Già, kết tông không phải là chén rượu xã giao lúc trà dư tửu hậu, mà là huyết thề cay nhờ trời đất chứng giám. Lịch sử bản làng còn truyền lại, ngày ấy, để hóa giải mọi ranh giới, các già làng người Tày và người Mông đã cùng nhau mổ một con gà trống trắng. Huyết gà được nhỏ cẩn thận vào bát rượu ngô sủi tăm. Người người đứng đầu hai dân tộc, đại

diện cho muôn dân, cùng bước tới uống chung bát rượu huyết ấy, rồi cúi lạy bốn phương tám hướng. Rượu thấm vào môi, huyết thấm vào lòng. Từ giây phút linh thiêng ấy, dòng máu của hai dân tộc lại hòa làm một".

Từ chén rượu "kết tông" ấy, một bản hương ước đại ngàn đã ra đời. Không có giấy biên, chẳng có chữ ký hay bất kỳ một con dấu đỏ chói nào, nhưng quy ước truyền miệng ấy lại mang sức nặng ngàn cân.

Nghệ nhân Thào Nhè Chứ ở thôn Thâm Luông - người dành cả đời gìn giữ các nghi lễ truyền thống của người Mông - bồi hồi đọc lại cho chúng tôi nghe những điều khoản được khắc cốt ghi tâm: "Hương ước dạy rõ lắm: Hai dân tộc sống chết có nhau. Người Mông ở trên núi cao thì trồng ngô, người Tày ở dưới thung lũng thì cấy lúa, nuôi cá. Hai bên phải hỗ trợ nhau cùng tiến bộ. Người Mông đói, người Tày chia gạo; người Tày thiếu, người Mông nhường ngô. Có xích mích nhỏ to, người này phải tìm đến người kia, ngồi lại nghe già làng phân giải".

Chính cái quy ước dung dị mà thấm đẫm tính nhân văn ấy đã biến sự khác biệt về địa lý và phương thức canh tác thành sức mạnh hỗ trợ cho nhau. Không ai còn cầm tay cói độc trên mảnh đất của mình. Những năm sương muối, mất mùa, người dưới thung

lũng gửi gạo lên non cao để thay cho người anh em; ngày giáp hạt, người ở thỏ bắp ngô, mổ rau cải muối dưa để cùng người Mông và người Tày ở trên núi ăn; lòng ghép vào đời sống để che chở cho nhau trước khắc nghiệt của thiên nhiên.

Ngày hội Nghĩa

Hơn cả một bản truyền miệng, tình anh em hai dân tộc Mông và Tày hôm nay đã vươn lên thành một biểu tượng của khối đại đoàn kết Nghĩa tình. Việc đồng tay duy trì ngày hội này chính là cách để gìn giữ nếp sống là một nghi thức trao truyền thiêng, nhắc nhở các thế hệ con cháu khắc cốt ghi tâm nghĩa ruột thịt không thể phai nhạt.

Mỗi độ xuân về, vào tháng Ba âm lịch, khi mùa xuân rộ khắp cả vùng, chim chóc hót vang gọi mời, đó cũng là lúc dân tộc Mông và Tày lại tụ họp đông đủ tại đây gọi là Chợ Phồn, ngày hội chỉ là khởi đầu của những người anh em kết nghĩa. Sau một năm bám rẫy, trao nhau củ sắn, gạo, thịt, thật chất để hồi hân. Nhưng thuận theo dòng chảy của thời gian, sự gắn kết, tiếng khèn, tiếng tính tấu đã vượt ngang sườn đồi hòa quyện vào âm hưởng của cây đàn Tính người Tày.

Giữa âm vang ngày hội, ông Vàng, một già làng người Mông, thôn Thâm Luông, bồi hồi nhớ lại chuyện người anh em dân tộc Tày của mình một lần bị bệnh nặng, xuống núi đến hội Khèn nghe khèn đàn. Minh anh em đã kết nghĩa chung bát rượu ngô, hân hoan cùng nhau nướng, cái rẫy năm nay Ưống không phải để chờ lời thề kết nghĩa, mà là để cùng nhau ăn ngày trước, để răn dạy hậu thế biết trân trọng đất Du Già này, Tày họ cũng là ruột thịt, tình anh em chắc hơn cả đá.

Không chỉ cùng nhau giao lưu các thế hệ, không gian hội này đã trở thành nơi nam nữ trong những bộ váy áo

ết

ên
tất

giữ
trở
ng

cống cái đối
em; những
trên núi lại
rừng xuống
t thit. Người
tự nguyện
g của nhau,
c gió sương
ai.

ình

hương ước
nh em giữa
ày ở Du Già
nối, này lộc
sống động
t: Ngày hội
bảo chung
chống chỉ là
cua, mà còn
uyên thiêng
chống chỉ là
cua, mà còn
uyên thiêng
chống chỉ là
cua, mà còn
uyên thiêng

ào dịp giữa
trăm hoa
ác sườn đồi,
bạn đi xây
làng nỏ nước
tinh" (trước
g luu). Ban
ong gian để
hệ thống gặp
bàn nướng,
cái nắm tay
mùa màng,
ng chảy của
n Mông đi
đ đã tự nhiên
thanh trầm
n, điều Then

ron rã của
Mí Lữ (dân
Luông) siết
m kết nghĩa
m, xúc động
Mông mình
hông chỉ để
đi tìm người
đế uống
tốt không,
say, mà để
nh anh em
của cha ông
y con cháu
ng nhau. Ở
y Mông thì
anh em còn
Mí Lữ Tiên".
ố tình thâm
ệ đi trước,
y còn là nơi
đ xứng xứng
ào thù hoa

rực rỡ nhất thấy hội tìm bạn đời, gửi
gắm tình duyên. Chính từ "vườn ươm"
đại đoàn kết ấy, ranh giới giữa hai dân
tộc bị xóa nhòa, vô số những thiên tình
ca liền dân tộc đã bước ra đời thực,
bén rễ và tỏa bóng mát. Mái ấm của
anh Nguyễn Gia Nhiệt (dân tộc Tày)
và chị Thảo Thị Lía (dân tộc Mông) ở
thôn Nà Khắc A là một minh chứng
tuyệt đẹp cho sự dung hợp đó. Bên
duyên tử tiếng khèn, điệu múa trong
phiên hội tháng Ba, họ tựa vào nhau,
đưa hai nền văn hóa hòa làm một.

Đang thoăn thoắt se những sợi
lanh bên thêm nhà, chị Lía bên lên
mím cười khi nhắc về cơ duyên của
mình: "Lúc mới mến nhau rồi xin về
làm dâu, mình cũng lo lắm vì phong
tục hai bên có nhiều cái khác. Nhưng
bố mẹ chồng bảo, dân tộc Tày hay
Mông thì cũng là anh em máu mủ
từ trong gốc rễ rồi. Cứ yêu thương,
chăm chỉ làm ăn là được. Bây giờ,
mâm cơm nhà mình lúc nào cũng có
bát mèn mèn dẻo thơm của người
Mông đặt cạnh đĩa xôi ngũ sắc ông
à của người Tày. Vui cái bụng lắm!".

Sự hòa hợp, gắn kết dưới những
mái nhà nhỏ như gia đình chị Lía, anh
Nhiệt khi nhân lên hàng trăm, hàng
ngàn lần đã tạo thành một "thế trận
lòng Dân" vững chắc cho cả cộng
đồng. Ở Du Già, nơi có 9 dân tộc
cùng sinh sống, người Mông (chiếm
70%) và người Tày (hơn 22%) là hai
cộng đồng cư dân chủ thể. Chính vì
vậy, mối tình kết nghĩa keo sơn giữa
dân tộc Tày và Mông không chỉ dừng
lại ở phạm vi tình cảm giữa hai dân
tộc, mà đã trở thành đơn bầy, tạo ra
chuyển biến tích cực trên toàn xã. Hai
dân tộc đồng nhất cùng chung
một nhịp đập, mọi rào cản đều bị xóa
bỏ, tạo nên tầng vững chắc cho sự
phát triển toàn diện của địa phương.

Nhận thức rõ giá trị của nguồn lực
nội sinh ấy, Đảng bộ và chính quyền
xã Du Già đã khéo léo biến di sản văn
hóa truyền thống thành mạch ngầm
đại đoàn kết. Đồng chí Hoàng Văn
Mắm, Phó Chủ tịch UBND xã Du Già
đầy tự hào chia sẻ: "Việc đổi tên từ
Chợ Phong lưu thành Ngày hội Nghĩa
tình không làm mất đi giá trị xa xưa,
mà là bước đi chiến lược để mở rộng
ý nghĩa của một di sản. Đây không
chỉ là nơi bảo tồn văn hóa, mà chính
là không gian sinh hoạt chính trị sâu
rộng để quy tụ lòng dân. Thực tiễn
ở Du Già cho thấy, khi chính quyền căn
triển khai các chủ trương lớn, từ vận
động hiến đất làm đường đến giữ gìn
an ninh trật tự, chúng tôi luôn lấy tinh
thần của Ngày hội Nghĩa tình ra làm
điểm tựa, nhắc lại lời thề kết tổng của
cha ông. Khi người dân đã thấu hiểu,
coi nhau như ruột thịt, thì mọi chủ
trương đều nhận được sự đồng thuận
tuyệt đối".

Câu chuyện ở thung lũng Du Già
khẳng định: Đại đoàn kết toàn dân
tộc không phải là một khái niệm xa
vời, mà bắt nguồn từ chính sự thấu
cảm, từ những giọt nước mắt chia ly
trước và từ cách các thế hệ hôm
nay nâng niu di sản. Khi văn hóa trở
thành cái rễ bám sâu vào lòng đất,
những bản làng đâu có sự khác biệt
về ngôn ngữ, phong tục vẫn luôn đan
chặt vào nhau, kiến tạo nên một khối
thống nhất vững chãi như dãy Ba
Tiên hùng vĩ, vĩnh viễn không bao giờ
tách rời. ■

Bài, ảnh:

CHÚC HUỖN, ĐIỀU KỲ, HOÀNG HÀ,
THU PHƯƠNG, BIÊN LUÂN



Thôn Đồng Đa,
xã Thượng Nông
với những
mái nhà cổ
của người Tày.

Giữ bản sắc người Tày ở Thượng Nông

■ LÊ DUY

Giữa muôn trùng mây vờn
sương giăng của miền núi
rừng Thượng Nông, thôn
Đồng Đa hiện lên tựa như một
bức tranh thủy mặc tuyệt mỹ
và tĩnh tại. Trải qua bao biến
thiên thăng trầm của lịch sử,
đồng bào dân tộc Tày nơi đây
vẫn lặng lẽ gìn giữ những giá
trị văn hóa lâu đời.

Mái nhà giữ hồn xưa

Xã Thượng Nông hôm nay khoáng
lên mình diện mạo mới sau khi
sáp nhập hai xã Thượng Nông và
Thượng Giáp. Vùng đất rộng lớn này
là nơi quần tụ sinh sống của hàng
ngàn đồng bào dân tộc Tày. Giữa bức
tranh bạt ngàn sắc xanh của núi rừng,
nơi được mệnh danh là "làng cổ" giữ
được trọn vẹn nét văn hóa nguyên sơ
nhất chính là thôn Đồng Đa.

Đón chúng tôi, bà Lê Thị Vương,
Trưởng thôn Đồng Đa, một người
uy tín, nữ nư cười hiền hậu, ánh mắt
lấp lánh niềm tự hào. Chỉ tay về phía
những mái nhà thoắt ẩn thoắt hiện
dưới tán cây cổ thụ hàng trăm năm
tuổi, bà Vương rành rọt giới thiệu:
"Thôn Đồng Đa hiện nay quy tụ người
Tày sống chan hòa, gắn bó. Điểm
nổi bật nhất ở vùng đất này, chính là
những nếp nhà sàn cổ có tuổi đời xấp
xỉ trăm năm, sừng sững bám trụ cùng
thời gian, sống sót".

Khác biệt hoàn toàn với những nếp
nhà sàn lợp bằng vòm lá cọ thường
thấy của người Tày ở các địa phương
lần cận, nhà sàn cổ ở Thượng Nông
được lợp hoàn toàn bằng ngói máng
âm dương độc đáo. Lợp ngói rêu
phong xin màu sương gió trải qua
nhiều thế hệ không chi phí không
gian sinh hoạt mà mẽ dịu dàng vào
mùa hạ, ấm áp xua tan giá lạnh vào
mùa đông mà còn mang lại một vẻ
đẹp thâm nghiêm, bền bỉ, hài hòa với
thiên nhiên.

Sách cách tiếng thoi dùa

Chị Lương Thị Oanh, Phó Chủ tịch
Ủy ban MTTQ xã Thượng Nông kể,
không chỉ dồn toàn bộ tâm huyết vào
việc giữ gìn những nếp nhà kiến trúc
cổ kính rêu phong, người Tày ở Đồng
Đa còn nỗ lực thấp thoáng ngọn lửa hồn
cốt dân tộc thông qua việc bảo tồn,
phát huy các nghề thủ công truyền
thống. Đạo bước quanh những nếp
nhà bình yên, vương vấn trong không
gian đặc quánh sương mù không chỉ
có mùi khói bếp ngai ngái quen thuộc



Chị Nông Thị Hanh, thôn Đồng Đa vẫn giữ nghề dệt gia truyền.

mà còn là thanh âm lách cách, đều
đặn nhịp nhàng vang lên từ những
khung cửi gỗ lâu năm.

Vận trên mình bộ trang phục màu
chàm giản dị mà đậm thắm, đôi bàn
tay chị Nông Thị Hanh đã chai
sạm vì sương gió nương rẫy nhưng
vẫn vô cùng nhịp nhàng, khéo léo
kết nối từng sợi chỉ mảnh mai thành
những tấm vải bền chắc. Đặc biệt,
những hoa văn hình quả trám, hình
chim muông hay nhánh cây cách điệu
hiện lên sống động, đối xứng hoàn
hảo trên nền vải chàm, mang đậm hơi
thở của đại ngàn. Tại vùng quê thanh
bình này, hầu hết những người phụ nữ
trong thôn đều thành thạo việc dệt vải,
lầm cốm, làm bánh chưng, bánh dầy
hay bánh gai từ khi còn là những thiếu
nữ đôi mươi rực rỡ.

Chị Dương Thị Thủy, Chi hội
trưởng Chi hội Phụ nữ thôn Đồng Đa
cho biết, toàn bộ khung cửi dệt thổ
cầm của đồng bào Tày từ xưa đến
nay được giữ gìn; nhiều chị em tiếp tục
đóng khung cửi mới để phát triển nghề
truyền thống. Chi hội thành lập các
nhóm hộ trồng cây bông trên địa bàn
để phục vụ việc dệt thổ cẩm, tổ chức
các lớp truyền dạy cho thiếu nữ cách
trồng bông, dệt vải. Thông qua mạng
xã hội, các sản phẩm nghề dệt được
đẩy mạnh quảng bá để bán cho khách
du lịch, tạo thu nhập cho Nhân dân.
Nhieu sản phẩm từ vải thổ cẩm đã ra
đời như trang phục đồng bào Tày, túi,
khăn, gối, chăn, hứa hẹn trở thành đồ
lưu niệm hấp dẫn du khách.

Men lá ủ hương dặt ngàn

Rời khỏi thanh âm lách cách của
khung cửi, khứu giác của chúng tôi
ngay lập tức bị níu kéo bởi một thứ
hương thơm nồng nàn, ngọt ngào,
địu diu tỏa ra từ một góc bếp rực lửa
đang cháy dượm. Đó chính là hương
vị độc bản của rượu ngô men lá - thứ

"đặc sản" trữ danh mang được linh
hồn của vùng non cao. Từ thuở xa
xưa nguyên thủy, nghề làm men lá và
cất rượu ngô đã bám rễ sâu thẳm vào
nếp sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng của
đồng bào Thượng Nông.

Gặp anh Hoàng Văn Núi, Giám
đốc HTX Nông nghiệp Thượng Nông,
một người tâm huyết trong việc phát
triển và gìn giữ nghề làm men lá, khi
anh đang lúi húi, tỉ mỉ hướng dẫn bà
con cách ủ và bảo quản những quả
men quý giá. Anh Núi hồ hởi chia sẻ:
"Cắm que men trên tay trông tưởng
chúng đơn sơ, bé nhỏ, nhưng đó thực
chất là kết tinh của hơn 20 loại lá cây
rừng bị truyền và được liệu quý. Có thể
kể đến lá riềng, lá ớt, sả, cần cùong,
nhá heo... Tất cả các loại lá này đều
mang tính nóng, có mùi thơm vô cùng
đặc trưng và phần lớn là các vị thuốc
nam giúp cường tráng gân cốt, tiêu
trừ hàn khí". Khi nấu thành rượu, chỉ
cần nhấp một ngụm nhỏ thứ chất lỏng
trong vắt ấy, vị cay nồng lập tức chạm
vào đầu lưỡi, sau đó trôi tuột xuống và
để lại hậu vị ngọt êm rồi cuồng hơng,
làm bùng lên một luồng hơi ấm lan tỏa
xua tan đi cái giá lạnh của núi rừng.

Việc bảo tồn thứ men quý này giờ
đây đối với anh Núi và bà con không
chỉ nằm ở khát khao giữ nghề truyền
thống mà còn đang mở ra một con
đường sinh kế vững chắc, giúp bà con
từng bước giảm nghèo, vươn lên làm
giàu chính đáng trên chính mảnh đất
quê hương.

Đứng từ xa ngắm nhìn toàn cảnh,
ngôi làng tựa như một nốt trầm xao
xuyến, thanh bình trong bản hòa ca
oai hùng, tráng lệ của đại ngàn. Giữ
gìn làng cổ Thượng Nông chính là giữ
lấy mạch nguồn cội rễ, để dấu cho thời
gian có mãi miết trôi đi, bản sắc người
Tày vẫn mãi là viên ngọc quý lấp lánh
rạng ngời. ■

Trái ngọt từ ý chí người lính

■ Phóng sự: HẢI HƯƠNG

Rời mặt trận Hà Giang sau cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc, Cựu chiến binh Đỗ Văn Thế, tổ dân phố Giếng Đổ, phường Mỹ Lâm lại bắt đầu một hành trình mới trên vùng đất kinh tế mới. Từ những ngày khai hoang gian khó đến khi xây dựng mô hình kinh tế hiệu quả, rồi hơn hai thập kỷ tận tụy với công việc của thôn, mỗi chặng đường của ông đều in đậm bản lĩnh, kỷ luật và tinh thần trách nhiệm của người lính Cụ Hồ. Những trái ngọt hôm nay không chỉ được vun đắp từ mồ hôi và nghị lực, mà còn từ ý chí của một người lính chưa bao giờ ngừng cống hiến.



Cựu chiến binh Đỗ Văn Thế, tổ dân phố Giếng Đổ, phường Mỹ Lâm chăm sóc vườn chanh của gia đình.

Khi Tổ quốc gọi tên

NĂM 1971, chàng thanh niên Đỗ Văn Thế cùng vợ rời quê Yên Bái đến vùng kinh tế mới Mỹ Bằng, huyện Yên Sơn (nay là phường Mỹ Lâm, Tuyên Quang) lập nghiệp. Vùng đất khi ấy còn hoang sơ, nhà cửa tạm bợ, cuộc sống phụ thuộc hoàn toàn vào sức lao động. Hai vợ chồng dựng căn nhà nhỏ, ngày ngày phát nương, khai hoang, cuốc đất với hy vọng gây dựng cuộc sống mới.

Tám năm sau, tháng 2 -1979, cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc diễn ra. Không chờ vận động, không đợi gọi tên, ông viết đơn tình nguyện nhập ngũ. Quyết định ấy khiến nhiều người bất ngờ. Ông đã có gia đình, có bốn con nhỏ, nếu ở lại chẳng ai trách. Nhưng với ông, khi Tổ quốc cần, ông sẵn sàng lên đường nhập ngũ.

Nhắc lại buổi sáng lên đường năm ấy, điều ông nhớ nhất là ánh mắt người vợ. Bà không níu tay chồng, không bảo ông ở lại, chỉ lặng lẽ ôm bốn đứa con đứng bên hiên nhà. Ngày tiễn ông đi, khi chiếc xe chở tân binh khuất dần sau con dốc, bà mới quay đi lau nước mắt.

"Thương vợ, thương các con lắm. Nhưng mình là thanh niên, Tổ quốc cần thì phải đi. Nếu ai cũng nghĩ đến việc riêng thì ai sẽ cầm súng bảo vệ biên cương", ông Thế chậm rãi nói.

Sau thời gian huấn luyện tại xã An Khang (nay là phường An Tường), ông được giao làm Tiểu đội trưởng, Phó Bí thư Chi đoàn thanh niên. Ông cùng đơn vị hành quân lên Hà Giang, chiến đấu tại Xín Mần, địa bàn ác liệt trong cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc.

Tôi hỏi: Điều gì khiến ông nhớ nhất về chiến trường?

Ông im lặng một lúc rồi đáp: Đồng đội!

Ông kể, chiến tranh khốc liệt hơn nhiều so với những gì người ta có thể hình dung qua



Con đường giữa khu vườn xanh là thành quả hơn 40 năm lao động bền bỉ của Cựu chiến binh Đỗ Văn Thế, tổ dân phố Giếng Đổ, phường Mỹ Lâm.

sách báo. Có người buổi sáng còn ngồi ăn cơm cùng đơn vị, đến chiều đã nằm xuống. Những đồng đội mãi mãi nằm lại nơi biên giới đến hôm nay vẫn chưa bao giờ phai trong ký ức của ông. "Mình may mắn được trở về thì phải sống sao cho xứng đáng với những người đã nằm lại" - ông Thế nói.

Cuối năm 1981, ông phục viên trở về với chiếc ba lô cũ trên vai, ngôi nhà vẫn nhỏ, đất vẫn cần, cuộc sống lúc đó rất nghèo. Gia tài của hai vợ chồng chỉ có vài sào ruộng được giao để sản xuất. Nhưng sau hai năm xa cách, cả gia đình vẫn còn nguyên vẹn. Với ông, đó đã là món quà lớn nhất.

Đứng giữa mảnh đất còn đầy cỏ dại, người lính năm nào hiểu phía sau là chiến tranh, nhưng phía trước là một cuộc chiến khác... cuộc chiến với cái nghèo.

Dựng xây trên quê hương mới

Những năm đầu sau phục viên, cuộc sống vẫn quanh quẩn với nương ngô, ruộng lúa và những mùa vụ phụ thuộc vào nắng mưa. Hai vợ

chồng vừa làm, vừa khai hoang thêm đất, chặt chừa từng đồng để mở rộng sản xuất. Có bao nhiêu vốn liếng tích góp được, ông lại dành để mua thêm đất của bà con quanh vùng. Ông tin rằng, chỉ có lao động mới giúp gia đình thoát khỏi cảnh thiếu trước hụt sau.

Khi đất nước bước vào thời kỳ đổi mới, sức sống của nền kinh tế bắt đầu lan đến từng vùng quê. Nhà cửa được dựng lên nhiều hơn, nhu cầu vật liệu xây dựng tăng nhanh. Nhận thấy cơ hội ấy, ông quyết định chuyển sang làm gạch.

Từ vài lô nhỏ ban đầu, rồi bốn lô, năm lô, có thời điểm gia đình ông duy trì sáu, bảy lô gạch đỏ lửa suốt ngày đêm. Cuộc sống của cả gia đình gắn như gắn với những đồng đất sét, những khuôn gạch và hơi nóng từ lò nung. Nhưng con đường làm ăn không phải lúc nào cũng bằng phẳng. Một trận lũ lớn bất ngờ đổ về, cuốn trôi gần như toàn bộ lô gạch và vật liệu đang sản xuất. Bao công sức tích góp nhiều năm phút chốc nằm ngổn ngang trong bùn đất.

Nhớ lại chuyện cũ, ông chỉ cười hiền: Mất thì tiếc chứ. Nhưng mình còn sức thì còn

làm lại được. Ông không than phiền, không chùn bước. Ông dựng lại lò gạch, tiếp tục sản xuất. Những mẻ gạch lại đỏ lửa, tiếp tục nuôi sống gia đình thêm nhiều năm nữa. Đến năm 2003, khi thị trường thay đổi, ông mới khép lại nghề nung gạch để chuyển sang một hướng đi mới.

Lần này, ông chọn gần bờ lâu đài với kinh tế vườn.

Ông chuyển toàn bộ tâm sức sang phát triển mô hình kinh tế tổng hợp VAC. Trên diện tích đất được tích lũy qua nhiều năm, ông xây dựng hơn 2 ha chè, 1,2 mẫu ao nuôi cá, chăn nuôi từ 8 đến 10 lợn nái, 50 đến 100 lợn thịt cùng hàng trăm con gà, vịt mỗi lứa. Ông còn trồng rừng, cấy lúa, trồng rau ngắn ngày tăng thu nhập. Vườn buổi hơn 200 cây sau nhiều năm đã già cỗi, năng suất giảm cũng được ông mạnh dạn thay thế bằng 200 gốc chanh để phù hợp nhu cầu thị trường. Nhờ cách làm bài bản, chịu khó học hỏi và linh hoạt chuyển đổi cây trồng, vật nuôi, mô hình kinh tế của gia đình nhiều năm liền duy trì nguồn thu khoảng 500 - 600 triệu đồng mỗi năm.

Kinh tế gia đình đã ổn định,

ông lại dành nhiều thời gian hơn cho công việc của thôn xóm. Năm 2003, sau khi gác lại công việc kinh doanh ông nhận sự tin nhiệm của người dân tham gia làm Trưởng thôn. Năm 2006, ông được kết nạp vào Đảng. Từ đó, ông lần lượt đảm nhiệm nhiều cương vị như Bí thư Chi bộ, Trưởng ban Công tác Mặt trận, Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh... Dù ở vị trí nào, người dân nơi ông sinh sống vẫn nhớ đến ông bởi sự tận tụy và tác phong nói ít, làm nhiều. Việc gì có lợi cho dân, ông đều kiên trì vận động; việc gì khó, ông đều là người xắn tay làm trước.

Ở tuổi ngoài bảy mươi, người lính năm nào vẫn giữ tác phong nhanh nhẹn và sự chín chu trong từng công việc. Mỗi khi nhắc về cuộc đời mình, ông không nói nhiều đến những thành quả đã có, mà luôn nhắc đến trách nhiệm. "Tôi vẫn nghĩ mình là người lính. Chỉ khác là ngày trước cầm súng bảo vệ biên cương, còn bây giờ góp sức xây dựng quê hương. Chẳng nào còn làm được việc có ích thì mình còn làm".

Có lẽ, những "trái ngọt" lớn nhất mà ông Đỗ Văn Thế gặt hái được không chỉ là những đổi thay xanh, vườn chanh trĩu quả hay một gia đình đủ đầy. Đó còn là sự tin yêu của bà con, là những đổi thay trên vùng đất từng đầy gian khó và là hình ảnh một người lính Cụ Hồ suốt đời sống có trách nhiệm với gia đình, với quê hương và với Tổ quốc. Bởi với ông, dù ở chiến trường hay giữa cuộc sống đời thường, khi Tổ quốc cần, người lính vẫn luôn sẵn sàng bước tiếp.

Với những đóng góp trong lao động sản xuất, công tác ở cơ sở và phong trào cựu chiến binh, ông Đỗ Văn Thế đã được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua "Cựu chiến binh gương mẫu" giai đoạn 2019 - 2024; được các cấp các ngành tặng nhiều khen thưởng trong thực hiện các phong trào của địa phương.

Tinh gọn để nâng cao chất lượng giáo dục



Đồng chí Bùi Quang Trí.

Phóng viên: Xin đồng chí cho biết mục tiêu, ý nghĩa của việc sắp xếp hệ thống cơ sở giáo dục công lập trong giai đoạn hiện nay? Tại tỉnh Tuyên Quang, việc sắp xếp được thực hiện trên những nguyên tắc nào để vừa tinh gọn bộ máy, vừa nâng cao chất lượng giáo dục?

Đồng chí Bùi Quang Trí: Việc sắp xếp hệ thống các cơ sở giáo dục công lập là nhiệm vụ quan trọng nhằm cụ thể hóa chủ trương của Đảng, Nhà nước về tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; đồng thời đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong giai đoạn mới; chuyển mạnh từ tư duy "Quản lý giáo dục" sang "Quản trị phát triển giáo dục". Đối với tỉnh Tuyên Quang, sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, việc sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục không chỉ nhằm tinh gọn đầu mối quản lý mà còn tạo điều kiện cơ cấu lại hệ thống trường học theo hướng hợp lý; phát huy hiệu quả đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, cơ sở vật chất và các nguồn lực đầu tư.

Quan điểm xuyên suốt của tỉnh là việc sắp xếp phải bảo đảm quyền học tập của học sinh, nhất là học sinh vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng đặc biệt khó khăn; phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa phương, không thực hiện sáp nhập cơ học hoặc cào bằng. Mỗi cơ sở giáo dục đều được rà soát, đánh giá toàn diện trên cơ sở quy mô học sinh, điều kiện địa lý, giao thông, cơ sở vật chất, bản kinh phục vụ và định hướng phát triển lâu dài. Mục tiêu là bảo đảm hoạt động dạy và học diễn ra ổn định, không gây xáo trộn lớn đối với học sinh, phụ huynh và đội ngũ nhà giáo.

Phóng viên: Đến thời điểm này, Sở Giáo dục và Đào tạo đã triển khai phương án sắp xếp như thế nào thưa đồng chí?

Đồng chí Bùi Quang Trí: Sau khi họp nhất tỉnh, toàn tỉnh có 1.063 cơ sở giáo dục công lập từ mầm non đến giáo dục thường xuyên. Trên cơ sở định hướng của Chính phủ và Bộ Giáo dục và Đào

Sắp xếp hệ thống cơ sở giáo dục công lập không chỉ là yêu cầu về tổ chức bộ máy mà còn hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Để quá trình này diễn ra đồng bộ, không ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học, ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh đang triển khai các giải pháp cụ thể. Phóng viên Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang đã có cuộc phỏng vấn đồng chí Bùi Quang Trí, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về công tác sắp xếp, tổ chức lại hệ thống cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh.



Sắp xếp lại các cơ sở giáo dục được kỳ vọng sẽ góp phần nâng cao chất lượng dạy và học tại các trường. (Trong ảnh: Giáo viên Trường Mầm non Hoa Sen, phường Minh Xuân trong một giờ dạy).

tao, Sở đã phối hợp với các sở, ngành, địa phương tiến hành rà soát, đánh giá toàn diện hiện trạng từng cơ sở giáo dục để xây dựng phương án sắp xếp phù hợp.

Việc sắp xếp được định hướng theo hai mô hình: Trường một cấp học quy mô lớn và Trường Phổ thông nhiều cấp học quy mô lớn. Tại các xã, phường có điều kiện thuận lợi thì tập trung phát triển các cơ sở giáo dục có quy mô lớn đạt và vượt số lớp tối đa theo quy định hiện hành nếu đảm bảo cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và năng lực quản lý. Tại các xã vùng sâu, vùng xa, miền

núi, biên giới thì sắp xếp linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tiễn.

Hiện nay, Sở Giáo dục và Đào tạo đã trình UBND tỉnh dự thảo phương án tổng thể sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn. Theo phương án dự kiến, có 851/1.063 cơ sở giáo dục thuộc diện sắp xếp, sáp nhập; 212 cơ sở giữ nguyên. Sau khi hoàn thành, toàn tỉnh còn 561 cơ sở giáo dục, giảm 502 đầu mối (tương đương khoảng 47,2%).

Phóng viên: Một trong những vấn đề được quan tâm là việc bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý sau sắp xếp. Vậy, Sở có phương

án như thế nào để bảo đảm quyền lợi của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên?

Đồng chí Bùi Quang Trí: Trong quá trình sắp xếp, ngành Giáo dục và Đào tạo xác định việc bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên là yêu cầu hết sức quan trọng. Vì vậy, việc sắp xếp sẽ được thực hiện đồng thời với việc rà soát, bố trí, sử dụng đội ngũ một cách khoa học, phù hợp với vị trí việc làm và năng lực của từng cá nhân. Sở sẽ phối hợp chặt chẽ với các địa phương để phân bổ đội ngũ giữa các đơn vị, từng bước khắc phục

tình trạng mất cân đối về giáo viên giữa các cơ sở giáo dục. Việc bố trí cán bộ quản lý được thực hiện công khai, minh bạch, khách quan, căn cứ vào tiêu chuẩn, năng lực và yêu cầu nhiệm vụ. Đối với những trường hợp thuộc diện thực hiện chế độ, chính sách, việc giải quyết sẽ bảo đảm đầy đủ, đúng quy định của Nhà nước.

Phóng viên: Đồng chí kỳ vọng những chuyển biến nào về chất lượng giáo dục sau khi hoàn thành việc sắp xếp hệ thống các cơ sở giáo dục trên địa bàn?

Đồng chí Bùi Quang Trí: Ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh phấn đấu hoàn thành việc sắp xếp hệ thống cơ sở giáo dục công lập theo đúng lộ trình. Sau khi hoàn thành, chúng tôi kỳ vọng hệ thống trường học trên địa bàn sẽ được tổ chức theo hướng hợp lý hơn, tinh gọn hơn, nâng cao hiệu quả quản trị và sử dụng tối ưu các nguồn lực đầu tư. Đội ngũ giáo viên sẽ được bố trí cân đối, cơ sở vật chất được khai thác hiệu quả, điều kiện dạy và học tiếp tục được cải thiện. Đây sẽ là nền tảng quan trọng để triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018, thúc đẩy chuyển đổi số trong giáo dục và từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh.

Ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tuyên Quang sẽ triển khai việc sắp xếp với tinh thần thận trọng, khoa học, đúng quy định, công khai, minh bạch và tạo sự đồng thuận cao trong xã hội. Mỗi quyết định đều hướng tới mục tiêu cao nhất vì sự phát triển của học sinh và sự phát triển bền vững của giáo dục tỉnh nhà.

Phóng viên: Xin trân trọng cảm ơn đồng chí!

Thực hiện: THUY NGÀ

CÂU CHUYỆN GIÁO DỤC

Khoảng trời sau màn hình

GẦN đây, chị Hằng nhận thấy cậu con trai đang học lớp 7 thường xuyên thức khuya. Mỗi tối, sau khi vào phòng học, Hiếu vẫn mở sách vở trên bàn nhưng mắt lại dán vào chiếc điện thoại. Ban đầu, chị nghĩ con dùng mạng để tìm tài liệu phục vụ cho việc làm bài. Chỉ đến khi cô giáo chủ nhiệm gọi điện thông báo Hiếu liên tục không làm bài tập, thường xuyên ngủ gật trong lớp và kết quả học tập giảm sút, chị mới giật mình.

Tối hôm ấy, thay vì quát mắng hay thu ngay điện thoại của con, chị Hằng nhẹ nhàng ngồi xuống bên Hiếu. Cậu bé cúi đầu thủ nhận đã dành nhiều thời gian xem các đoạn phim ngắn, chơi trò chơi trực tuyến và trò chuyện với những người bạn quen qua mạng. Có hôm, Hiếu tự nhủ chỉ xem vài phút, nhưng khi nhìn lại đồng hồ thì đã quá nửa đêm. Càng mệt mỏi, em càng ngại học, bài vở ngày một chồng chất.

Chị Hằng không trách con. Chị kể

cho Hiếu nghe mỗi trường mạng cũng giống như một thành phố rộng lớn, có thư viện, trường học, khu vui chơi nhưng cũng có những con đường đầy cạm bẫy. Nếu không biết điểm dừng, trẻ em rất dễ bị cuốn vào những nội dung vô bổ, trò chơi gây nghiện, thông tin xấu độc hoặc những lời rủ rê của người lạ.

Hai mẹ con cùng thống nhất lập một thời gian biểu mới. Sau giờ học, Hiếu hoàn thành bài tập rồi mới được sử dụng điện thoại trong một khoảng thời gian nhất định. Buổi tối, điện thoại được để ở phòng khách trước khi đi ngủ. Chị Hằng cũng dành thời gian cùng con đọc sách, đi bộ, chơi cầu lông và trò chuyện về những điều diễn ra ở trường. Khi cần tìm tài liệu trên mạng, Hiếu được hướng dẫn lựa chọn các trang thông tin phù hợp, không cung cấp thông tin cá nhân, không trò chuyện riêng với người lạ và phải báo ngay cho người lớn khi gặp nội dung khiến em lo sợ hoặc khó chịu.

Những ngày đầu, Hiếu không tránh

khỏi cảm giác bứt rứt. Nhưng dần dần, em ngủ đúng giờ hơn, tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đầy đủ. Cuối học kỳ, kết quả học tập của Hiếu tiến bộ rõ rệt. Điều khiến chị Hằng vui hơn cả là con đã chủ động đặt điện thoại xuống khi hết thời gian quy định.

Internet không hoàn toàn xấu, điện thoại cũng không phải là nguyên nhân của mọi sai sót trong học tập. Điều quan trọng là trẻ phải được định hướng, bảo vệ và hướng dẫn cách sử dụng mạng an toàn, có ích. Cha mẹ không nên chỉ trao cho con một thiết bị rồi để con tự bước vào thế giới mạng, cũng không nên cấm đoán bằng những mệnh lệnh cứng nhắc. Một cuộc trò chuyện chân thành, một nguyên tắc rõ ràng và sự đồng hành mỗi ngày sẽ giúp trẻ hiểu rằng ngoài màn hình nhỏ còn có một khoảng trời rộng lớn của sách vở, gia đình, bạn bè và những ước mơ đang chờ các em vun đắp.

ĐỨC QUÝ

TUẦN LỄ NUÔI CON BẰNG SỮA MẸ TỪ NGÀY 1 ĐẾN 7-8

Khởi đầu bền vững

THỰC hiện Thông tư số 38/2016/TT-BYT của Bộ Y tế quy định một số biện pháp thúc đẩy việc nuôi con bằng sữa mẹ tại các cơ sở khám chữa bệnh, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh cùng các cơ sở y tế đã chủ động triển khai nhiều giải pháp thiết thực nhằm bảo vệ và thúc đẩy việc nuôi con bằng sữa mẹ. Trong đó nhấn mạnh tầm quan trọng của việc bú sớm trong vòng 1 giờ đầu sau sinh; nuôi con bằng sữa mẹ trong 6 tháng đầu và tiếp tục cho trẻ bú đến 24 tháng tuổi.

Khoa Phụ sản, Bệnh viện Đa khoa Tuyên Quang trung bình hằng năm tiếp nhận trên 700 ca sinh thường và sinh mổ. Nhằm khuyến khích nuôi con bằng sữa mẹ, các bác sĩ, nhân viên y tế đã tăng cường tư vấn giúp thai phụ hiểu rõ lợi ích của việc cho con bú sớm và tầm quan trọng của sữa mẹ trong 6 tháng đầu đời. Điều dưỡng trưởng Khúc Thị Kim Thanh cho biết, việc thực hiện phương pháp “da kề da” và hỗ trợ trẻ bú mẹ ngay trong giờ đầu sau sinh được duy trì thường xuyên. Các điều dưỡng cũng hướng dẫn trực tiếp cho bà mẹ cách ngậm bắt vú đúng tư thế cũng như xử lý tình huống khi không may mất sữa, tắc tia sữa.

Để đảm bảo cho trẻ được bú mẹ ngay sau sinh, các bệnh viện đã bố trí phòng vắt sữa, hút sữa, phòng tư vấn và hướng dẫn lớp học tiền sản. Sân phụ Trần Thị Thu Trang, xã Thái Bình chia sẻ: “Sau khi tham gia lớp học tiền sản, tôi

Sữa mẹ không chỉ là nguồn dinh dưỡng hoàn hảo cho sự phát triển toàn diện của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ mà còn là sợi dây kết nối tình mẫu tử thiêng liêng ngay từ những giây phút đầu đời. Hằng năm, Tuần lễ Nuôi con bằng sữa mẹ được phát động nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng và thúc đẩy, hỗ trợ thực hành nuôi con bằng sữa mẹ an toàn, hiệu quả, bền vững.



Trung tâm Y tế khu vực Quân Bạ, Trạm Y tế Quân Bạ tuyên truyền kiến thức chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ trên địa bàn xã.

hiểu sữa mẹ là nguồn dinh dưỡng hoàn chỉnh, chứa các kháng thể và yếu tố miễn dịch tự nhiên mà không có loại sữa công thức nào có được. Cùng với việc cho con bú để kích thích sản sinh sữa tự nhiên, tôi cũng sẽ chú trọng ăn uống đầy đủ các nhóm chất, giữ tinh thần thoải mái để đảm bảo chất lượng nguồn sữa tốt nhất cho con”.

Sau khi triển khai thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, Trạm Y tế xã đóng vai trò hạt nhân trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu. Với lợi thế gần dân, sát địa

Trạm Y tế xã Đồng Văn hiện quản lý y tế và chăm sóc sức khỏe cho gần 27 nghìn người. Bám sát địa bàn, đội ngũ cán bộ y tế xã cùng 69 nhân viên y tế thôn bản đã tích cực “đi từng ngõ, gõ từng nhà” để triển khai đồng bộ các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ trong độ tuổi sinh sản, phụ nữ có thai và đang cho con bú. Bác sỹ Nông Thị Hiền, Giám đốc Trạm Y tế xã chia sẻ, cán bộ, nhân viên cùng đội ngũ y tế thôn bản đã đẩy mạnh tuyên truyền về tầm quan trọng của sữa mẹ đối với sức khỏe của trẻ, trực tiếp hướng dẫn các bà mẹ kỹ thuật cho con bú đúng cách. Đặc biệt, việc cho trẻ bú mẹ cũng mang lại nhiều lợi ích cho bà mẹ sau sinh như giúp co hồi tử cung, giảm chảy máu sau sinh, giảm bớt nguy cơ mắc ung thư vú, ung thư buồng trứng.

Bên cạnh việc tăng cường tuyên truyền nuôi con bằng sữa mẹ, các cơ sở y tế và cùng các xã, phường trên địa bàn cũng tăng cường truyền thông về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh, chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên. Đồng thời, tổ chức các lớp tập huấn kỹ năng làm cha mẹ tích cực, góp phần nâng cao chất lượng dân số.

Sữa mẹ là nguồn dinh dưỡng hoàn hảo có vai trò như một lá chắn miễn dịch giúp trẻ chống lại các bệnh thường gặp trong những năm tháng đầu đời, đồng thời tạo tiền đề vững chắc cho sự phát triển cảm xúc và trí tuệ của trẻ sau này. Nuôi con bằng sữa mẹ không chỉ là quyền lợi chính đáng của mỗi đứa trẻ mà còn là trách nhiệm thiêng liêng của người mẹ, của mỗi gia đình và của cả xã hội, vì một thế hệ tương lai phát triển toàn diện và bền vững.

Bài, ảnh: NHẬT QUANG

THUỐC NAM VƯỜN NHÀ

Cây cải trời - dược liệu nhiều tác dụng

MOC hoang ở bờ ruộng, ven đường hay những bãi đất trống, cải trời có vị đắng, tính mát, tác dụng thanh nhiệt, giải độc, tiêu viêm, cầm máu và được dùng trong nhiều bài thuốc chăm sóc sức khỏe.

Thanh nhiệt, giải độc cơ thể: Dùng 20 - 30g cây cải trời khô hoặc khoảng 60g cây tươi, sắc với 700 ml nước còn khoảng 300 ml, chia uống 2 lần trong ngày.

Đường cổ: Chuẩn bị khoảng 100g cây cải trời tươi hoặc 30g cây cải trời đã được phơi khô. Sau đó nấu với 1,5 lít nước và uống mỗi ngày. Kiên trì sử dụng trong khoảng 1 tháng để có được kết quả tốt nhất.

Trị hạch bã đậu, hạch rò mủ, lao hạch: Cải trời 20g, xạ can 10g, sắc uống 01 thang/ngày, áp dụng bài thuốc liên tục trong nhiều tháng.

Thủy đậu ở trẻ em: Cải trời 20g, bồ công anh 20g, sài đất 20g, thổ phục linh 20g, cam thảo nam 20g. Sắc 01 thang/ngày và chia thành 03 lần uống và dùng hết trong ngày.

Mụn nhọt, lở ngứa: Lấy khoảng 50 - 100 g cây

trời rửa sạch, giã nát rồi đắp trực tiếp lên vùng da tổn thương sau khi đã vệ sinh sạch sẽ. Thay thuốc 2 lần mỗi ngày.

Viêm da, côn trùng đốt: Giã nát lá tươi với một ít muối sạch, đắp lên vùng da bị sưng đỏ hoặc côn trùng đốt theo kinh nghiệm dân gian.

Vẩy nến: Cải trời 120g, thổ phục linh 80g. Sắc với 500 ml nước trong vòng 3 giờ, còn lại khoảng 300ml và chia thành 3 - 4 lần uống.

Đau họng, rát họng: Dùng khoảng 25g cải trời khô sắc với 500 ml nước còn một nửa, chia uống trong ngày. Có thể dùng nước sắc để súc miệng khi còn ấm.

Giảm ho: Phối hợp 20g cải trời với 10g húng chanh và 10g cam thảo đất, sắc lấy nước uống, ngày một thang.

Tiêu chảy nhẹ: Dùng 25g cải trời kết hợp 20g búp ổi non, sắc uống trong ngày.

Kiết lỵ: Lấy 30g cải trời phối hợp với 20g cỏ sữa lá nhỏ, sắc lấy nước uống theo kinh nghiệm dân gian.

Cầm máu vết thương nhỏ: Lá cải trời tươi rửa



Cây cải trời.

sạch, giã nhuyễn rồi đắp trực tiếp lên các vết xây xát nhỏ sau khi đã làm sạch vết thương.

Mẩn ngứa do nóng trong: Khoảng 100g cây tươi nấu với 2 - 3 lít nước để tắm hằng ngày.

Những bài thuốc trên chủ yếu được lưu truyền trong y học cổ truyền và kinh nghiệm dân gian, có giá trị tham khảo trong chăm sóc sức khỏe. Hiệu quả sử dụng có thể khác nhau tùy cơ địa và không thay thế các phương pháp điều trị của y học hiện đại.

QUỲNH HƯƠNG

Tăng cường bảo đảm an toàn trong hoạt động du lịch

CHỦ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang vừa ban hành Văn bản số 5816/UBND-NC ngày 24/7/2026 về việc tăng cường quản lý nhà nước, bảo đảm an toàn trong hoạt động du lịch, yêu cầu các sở, ban, ngành, Công an tỉnh, Hiệp hội Du lịch tỉnh và UBND xã, phường tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm xây dựng môi trường du lịch văn minh, an toàn, thân thiện, góp phần phát triển du lịch bền vững.

Để kịp thời chấn chỉnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực du lịch, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm các nhiệm vụ được giao. Trong đó, Công an tỉnh chủ trì phối hợp với các sở, ngành và chính quyền địa phương rà soát, đánh giá việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông đối với các

doanh nghiệp lữ hành, cơ sở kinh doanh dịch vụ cho thuê xe mô tô, thuê lái xe mô tô phục vụ khách du lịch, hoạt động xe ôm phục vụ khách tại các khu, điểm du lịch; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vi phạm theo quy định. Đồng thời, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu UBND tỉnh ban hành các kế hoạch, quy chế phối hợp hoặc văn bản hướng dẫn nhằm tăng cường hiệu quả quản lý hoạt động du lịch trên địa bàn.

Việc triển khai đồng bộ các giải pháp nêu trên nhằm bảo đảm môi trường du lịch an toàn, lành mạnh, nâng cao chất lượng dịch vụ, bảo vệ quyền và lợi ích của du khách, đồng thời góp phần xây dựng hình ảnh du lịch Tuyên Quang thân thiện, hấp dẫn, tạo nền tảng thúc đẩy ngành du lịch phát triển bền vững trong thời gian tới.

P.V

Quả ngọt từ tư duy... (TIẾP THEO TRANG 1)

MANH dạn bút phá khỏi lối tư duy "quen tay, làm cũ", ông Nguyễn Xuân Hiến, thôn Gia Cát, xã Phú Lương đã hồi sinh khu vườn tạp bằng phương pháp ghép chanh từ từ trên gốc bưởi. Sự sáng tạo ấy không chỉ mang lại nguồn thu hàng trăm triệu đồng mỗi năm, mà còn mở ra một hướng phát triển kinh tế đầy triển vọng cho bà con nông dân địa phương.

Khu vườn hơn 6.000 m² của ông Nguyễn Xuân Hiến, thôn Gia Cát, xã Phú Lương trước năm 2020 chỉ trồng ngô xen lẫn vài cây ăn quả truyền thống. Đắt rộng nhưng thu nhập bấp bênh, cả năm làm lụng chỉ đủ ăn.

Không chịu lùi bước trước cái nghèo, ông mạnh dạn cải tạo toàn bộ diện tích để chuyển sang trồng bưởi. Nhưng chưa được bao lâu, bưởi rơi vãi cảnh được mùa mất giá, đầu ra không ổn định, hiệu quả kinh tế vẫn không như kỳ vọng.

Năm 2021, qua tìm hiểu và học hỏi kinh nghiệm, ông nhận ra chanh từ thì cho quả quanh năm, thị trường tiêu thụ rộng. Vấn đề là nếu trồng mới hoàn toàn thì mất nhiều năm chờ đợi. Ông nghĩ đến những gốc bưởi sẵn có trong vườn với bộ rễ khỏe, nguồn dinh dưỡng dồi dào. Nghĩ là làm, ông quyết định thử nghiệm phương pháp cắt ghép trực tiếp cành chanh từ thì lên gốc những cây bưởi sẵn có trong vườn. Nhờ tận dụng được

bộ rễ của gốc bưởi cũ, cành chanh phát triển nhanh, kháng bệnh tốt và sớm cho lứa quả đầu tiên.

Ông Hiến cho biết: Cây chanh hợp đất, hợp khí hậu địa phương nên năng suất cao. Trung bình mỗi năm thu trên 10 tấn quả, giá bán ổn định từ 20.000 đến 45.000 đồng/kg, tổng doanh thu trên 100 triệu đồng, cao gấp 4 đến 5 lần so với trồng ngô, bưởi trước đây. Thương lái từ Hà Nội, Vĩnh Phúc và các địa phương trong tỉnh chủ động đánh xe đến tận vườn thu mua, không còn lo bấp bênh đầu ra.

Không giữ bí quyết cho riêng mình, ông Hiến sẵn sàng hướng dẫn kỹ thuật ghép cành, chăm sóc và hỗ trợ giống cho nhiều hộ dân trong thôn, trong xã cùng làm theo.

Đánh giá về mô hình này, đồng chí Dương Thị Hà, Chủ tịch Hội Nông dân xã Phú Lương khẳng định: "Mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng của hộ ông Nguyễn Xuân Hiến là một điển hình tiên tiến trong phong trào dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi tại địa phương. Sự chủ động, sáng tạo trong việc áp dụng tiến bộ kỹ thuật ghép chanh trên gốc bưởi không chỉ mang lại giá trị kinh tế cao cho gia đình mà còn góp phần thay đổi tư duy sản xuất của bà con nông dân. Hội Nông dân xã đang tuyên truyền, vận động và hướng dẫn nhân rộng mô hình này để giúp nhiều hộ dân vươn lên làm giàu bền vững".

CHUYỆN ĐỜI THƯỜNG

Tiếng gọi bên bờ suối

MÙA hè về, những cánh đồng đã gặt xong, tiếng ve râm rân khắp bản làng. Sau mỗi buổi học, lũ trẻ ở xã miền núi Tuyên Quang lại rủ nhau ra suối bắt cá, tắm mát hay thả những chiếc thuyền lá theo dòng nước. Tiếng cười giòn tan khiến không gian yên bình thêm rộn rã.

Một chiều nọ, nhóm bạn của Nam hẹn nhau ra khúc suối đầu bản. Nước trong veo nhưng sau những ngày mưa, dòng suối đã sâu và chảy xiết hơn thường lệ. Thấy các bạn chuẩn bị xuống tắm, Nam chợt nhớ lời cô giáo và bố mẹ vẫn thường dặn: "Dù biết bơi cũng không được tự ý xuống sông, suối khi không có người lớn đi cùng".

Nam liền lên tiếng: "Hay mình về sân nhà văn hóa chơi cầu lông đi. Suối hôm nay nước lớn, nguy hiểm lắm". Ban đầu, vài bạn còn luyến tiếc, nhưng đúng lúc ấy, bác trưởng thôn đi ngang qua. Nhìn dòng nước cuộn chảy, bác nhẹ nhàng bảo: "Các cháu làm vậy là đúng. Mùa hè năm nào cũng có những tai nạn đuối nước chỉ vì chủ quan. Chỉ một phút bất cẩn cũng có thể để lại nỗi đau cho cả gia đình".

Nghe bác nói, cả nhóm lặng người. Các em cùng nhau quay về sân chơi của thôn. Tiếng cười lại vang lên trong những tròng cầu sỏi nổi. Từ xa, những người lớn nhìn theo với ánh mắt yên tâm.

Buổi tối hôm đó, trong bữa cơm gia đình, Nam kể lại câu chuyện cho bố mẹ nghe. Bố em mỉm cười: "Con đã biết nghĩ cho mình và cho bạn bè. Điều quý nhất không phải là những phút vui chơi nhất thời, mà là biết lựa chọn điều an toàn".

Câu chuyện nhỏ của Nam nhanh chóng được nhiều người trong thôn nhắc đến. Từ đó, mỗi khi thấy trẻ nhỏ ra sông, suối hoặc ao, hồ chơi mà không có người lớn đi cùng, bà con đều chủ động nhắc nhở. Nhiều gia đình cũng dành thời gian quan tâm đến con em mình hơn, hướng dẫn các em kỹ năng an toàn và lựa chọn những địa điểm vui chơi phù hợp trong dịp hè.

Mùa hè là khoảng thời gian các em nhỏ được nghỉ ngơi, vui chơi sau một năm học. Tuy nhiên, đây cũng là thời điểm tiềm ẩn nhiều nguy cơ xảy ra tai nạn đuối nước, đặc biệt ở những địa phương có nhiều sông, suối, ao, hồ như các xã miền núi của Tuyên Quang. Vì vậy, mỗi gia đình cần thường xuyên nhắc nhở con em không tự ý tắm sông, suối, ao, hồ; không rủ nhau đến những khu vực nước sâu, nguy hiểm; đồng thời quan tâm trang bị cho trẻ kỹ năng phòng, chống đuối nước và khuyến khích các em học bơi trong điều kiện an toàn.

HOÀNG ANH

CAO NGUYÊN ĐÁ

Chợ phiên trên miền đá

Ở Cao nguyên đá Đồng Văn, chợ phiên không chỉ là nơi mua bán. Đó là ngày hẹn của bản làng, là nơi người vùng cao gặp nhau sau những ngày đi nương, là khoảng thời gian hiếm hoi để tiếng nói, tiếng cười, sắc áo và hương vị núi rừng cùng tụ lại giữa miền đá.

Từ sáng sớm, trên những con đường quanh co, từng tốp người đã xuống chợ. Có người gửi sau lưng ít rau, mớ cải, túi ngô, con gà. Có người dắt ngựa, mang theo mật ong, thảo quả, mỳ bô lạnh, vài sản phẩm thủ công. Phụ nữ Mông mặc váy áo rực rỡ, khăn quàng gọn trên đầu. Người già đi chậm, trẻ nhỏ ríu rít theo sau. Chợ phiên vì thế bắt đầu từ cả những bước chân trên đường núi, chứ không chỉ từ lúc người ta đặt hàng xuống một góc chợ.

Giữa phiên chợ, âm thanh nào cũng có nét riêng. Tiếng mời nhau bắt chắt cõ nóng, tiếng dao thớt ở hàng phở, tiếng người hỏi giá, tiếng trẻ con gọi nhau, tiếng khèn đầu đó vang lên rồi lẫn vào tiếng gió. Mùi khói bếp, mùi rượu ngô, mùi gia vị, mùi áo chàm mới nhuộm tạo nên một không gian rất khó lẫn. Người đi chợ có thể mua được một món đồ, cũng có thể chẳng mua gì nhiều, nhưng vẫn thấy vui vì được gặp người quen, được ngồi bên nhau, được nghe chuyện bản này, bản khác.

Chợ phiên còn là nơi hiện rõ nhất sắc màu văn hóa của các dân tộc trên miền đá. Qua một tấm váy, một chiếc khăn, một chiếc gùi hay một đôi dép thêu, người ta nhận ra bàn tay khéo léo và gu thẩm mỹ của phụ nữ vùng cao. Qua bát rượu ngô mời bạn, qua lời hỏi thăm mùa màng, người ta cảm nhận được sự chân tình của những con người sống giữa núi đá khắc nghiệt nhưng luôn rộng lòng với khách.

Ngày nay, nhiều du khách đến Cao nguyên đá Đồng Văn thường tìm về chợ phiên như tìm một phần hồn của vùng đất. Họ chụp ảnh, thưởng thức món ăn, mua vài món quà nhỏ. Nhưng điều đọng lại sâu hơn có lẽ là cảm giác được bước vào một nhịp sống khác: chậm hơn, thật hơn, gần với cộng đồng hơn.

Khi phiên chợ tan, những gói hàng nhẹ dần, bước chân lại tỏa về các bản. Chỉ còn lại trên nền chợ chút khói bếp, vài âm thanh thưa vắng và dư vị ấm áp của một ngày gặp gỡ. Chợ phiên trên miền đá vì thế không chỉ đông vui. Nó là kỷ ức, là nhịp hẹn, là nơi đời sống vùng cao cất lên bằng sắc màu riêng của mình.

QUÝ ANH

NHỊP SỐNG SỐ

Nhiều dịch vụ công được miễn, giảm lệ phí khi sử dụng VNelD

Từ ngày 15/8/2026 đến hết ngày 28/2/2027, công dân Việt Nam có tài khoản định danh điện tử mức độ 2, hoàn thành tích hợp 5 nhóm thông tin cơ bản trên VNelD và thực hiện thủ tục qua dịch vụ công trực tuyến sẽ được hưởng nhiều chính sách miễn, giảm phí, lệ phí theo Nghị quyết 66.22/2026/NQ-CP của Chính phủ.

Các dịch vụ được miễn lệ phí gồm cấp mới, cấp lại hộ chiếu do hỏng hoặc mất, giấy thông hành, giấy phép xuất cảnh; cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe; đổi từ thẻ căn cước công dân sang thẻ Căn cước hoặc cấp lại thẻ bị mất; đăng ký thường trú, tạm trú, gia hạn tạm trú, tách hộ; cung cấp thông tin lý lịch tư pháp; một số thủ tục đăng ký xe, hộ tịch, đất đai, văn bằng, chứng chỉ. Người dân cũng được miễn phí

dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng để thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Để được hưởng ưu đãi, công dân phải có tài khoản định danh điện tử mức độ 2, tích hợp 5 nhóm thông tin gồm giấy khai sinh; thông tin ngân hàng/vi điện tử; tài khoản an sinh xã hội; số thuế bao di động và số sức khỏe điện tử. Tùy từng thủ tục, người dân còn phải tích hợp thêm giấy tờ chuyên ngành tương ứng và thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến bằng tài khoản định danh điện tử hoặc VNelD. Chính sách được kỳ vọng tạo động lực thúc đẩy người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, góp phần phát triển công dân số và chuyển đổi số quốc gia.

DUY CẨM

Quốc tế

Room to Read

góp phần mở cửa tri thức cho trẻ em



Room to Read để ra sứ mệnh xây dựng một thế giới mọi trẻ em đều biết đọc, yêu đọc.

ROOM to Read là tổ chức phi lợi nhuận quốc tế được thành lập năm 2000 bởi John Wood, cựu lãnh đạo Microsoft, với sứ mệnh xây dựng một thế giới mọi trẻ em đều biết đọc, yêu đọc và mọi trẻ em gái đều có cơ hội hoàn thành việc học để phát huy tiềm năng của mình.

Hoạt động tại nhiều quốc gia ở châu Á và châu Phi, Room to Read tập trung vào hai chương trình trọng tâm: Phát triển năng lực đọc viết và Giáo dục trẻ em gái. Thay vì chỉ trao tặng sách hay xây

dựng thư viện, tổ chức hướng tới xây dựng cả một hệ sinh thái đọc, bao gồm không gian thư viện thân thiện, đào tạo giáo viên, phát triển sách thiếu nhi bằng ngôn ngữ bản địa, tổ chức các tiết đọc thư viện và hình thành thói quen đọc sách cho học sinh. Chương trình giáo dục trẻ em gái giúp các em có nguy cơ bỏ học được hỗ trợ học tập, kỹ năng sống, định hướng nghề nghiệp và phát triển năng lực lãnh đạo.

Room to Read bắt đầu triển khai các chương trình

tại Việt Nam từ năm 2011 và đã hợp tác với Bộ Giáo dục và Đào tạo cùng nhiều địa phương nhằm nâng cao chất lượng giáo dục Tiểu học. Đến nay, các chương trình của tổ chức đã có mặt tại nhiều tỉnh, trong đó có các địa phương miền núi như Hà Giang, Tuyên Quang, Điện Biên, Sơn La, Cao Bằng, Lai Châu... với trọng tâm là phát triển văn hóa đọc và nâng cao năng lực đọc hiểu cho học sinh.

Tại Tuyên Quang, Room to Read là đối tác đồng hành cùng ngành Giáo dục trong việc thúc đẩy văn hóa đọc và phát triển năng lực đọc viết cho học sinh Tiểu học. Các chương trình đã hỗ trợ xây dựng thư viện thân thiện, đào tạo giáo viên, cung cấp tài liệu và cải thiện môi trường học tập ở nhiều trường vùng khó khăn. Giai đoạn 2019-2023, dự án được thực hiện tại 25 trường Tiểu học thuộc Đổng Văn, Quan Bạ, Quang Bình, Bắc Quang và thành phố Hà Giang. Room to Read đã hỗ trợ xây dựng không gian thư viện với 150 giá sách, hàng chục nghìn đầu sách thiếu nhi, bàn đọc,

thảm xốp và nhiều học liệu trực quan. Đã có hàng trăm cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên thư viện được tập huấn về quản lý thư viện, phương pháp tổ chức tiết đọc và phát triển văn hóa đọc trong nhà trường. Hàng trăm nghìn lượt học sinh đã tham gia các hoạt động đọc sách, góp phần hình thành thói quen tự học và nâng cao năng lực ngôn ngữ cho học sinh vùng cao.

Điều làm nên thành

công của Room to Read không chỉ là nguồn lực tài chính mà còn là phương thức hoạt động dựa trên sự hợp tác chặt chẽ với chính quyền địa phương, ngành Giáo dục và cộng đồng. Mỗi dự án đều hướng tới mục tiêu bền vững: sau khi kết thúc hỗ trợ, nhà trường vẫn có thể duy trì hoạt động thư viện, tiếp tục phát huy hiệu quả của các tiết đọc và lan tỏa văn hóa đọc đến học sinh và phụ huynh.



Room to Read theo đuổi mục tiêu mọi trẻ em gái đều có cơ hội hoàn thành việc học để phát huy tiềm năng của mình.

MINH AN

MỌI MIỀN ĐẤT NƯỚC

BẮC NINH

Giảm tối thiểu 30 đến 50% đầu mỗi quản lý trường học sau sắp xếp



Cô và trò Trường Tiểu học Suối Hoa, phường Kinh Bắc.

BẮC NINH là một trong số 15 địa phương đầu tiên của cả nước thực hiện thí điểm sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 7913/UBND-NC về sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh. Theo đó, Bắc Ninh sẽ giảm từ 30 đến 50% đầu mỗi quản lý trường học so thời điểm 1/7/2025.

Công văn nêu rõ, đối với các xã miền núi (khu vực III) giảm tối thiểu 30% đầu mỗi cơ sở giáo dục đến 1/7/2025. Đối với các xã, phường

còn lại, giảm tối thiểu 50% đầu mỗi cơ sở giáo dục đến 1/7/2025. Trường hợp đã thực hiện đầy đủ các giải pháp cần thiết nhưng không thể đạt mục tiêu sắp xếp nêu trên thì phải có văn bản giải trình rõ nguyên nhân, báo cáo Sở Nội vụ xem xét, thống nhất; Sở Nội vụ báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trước khi có ý kiến thống nhất.

Ủy ban nhân dân tỉnh lưu ý việc sắp xếp cần bảo đảm tính khoa học, linh hoạt, kế thừa, ổn định lâu dài và phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của xã, phường; khoảng cách địa lý, quy mô của từng cơ sở giáo dục để bảo đảm chất lượng giáo dục.

NINH BÌNH

Phát triển đa dạng các mô hình kinh tế

TỈNH Ninh Bình hiện có hơn 334.000 hộ hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp, thủy sản; trong đó khoảng 304.000 hộ cư trú tại khu vực nông thôn. Những năm qua, tỉnh tập trung cơ cấu lại ngành Nông nghiệp, đổi mới phương thức sản xuất theo hướng nâng cao giá trị và phát triển bền vững.

Từ việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi đến tổ chức lại sản xuất theo chuỗi liên kết, nhiều mô hình kinh tế mới đã được hình thành như: Sản xuất lúa chất lượng cao gắn với tiêu thụ sản phẩm; phát triển vùng chuyên canh rau, củ, quả an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP; mở rộng diện tích cây ăn quả có giá trị kinh tế cao; chăn nuôi an toàn sinh học, ứng dụng công nghệ cao và các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi.

Nhờ đó, giá trị sản phẩm thu được trên 1 ha đất trồng trọt và mặt nước nuôi trồng thủy sản hiện đạt khoảng 198 triệu đồng, tăng 28,5% so với năm 2021. Tỷ lệ lúa chất lượng cao chiếm trên 75% tổng diện tích gieo cấy; khoảng 7.250 ha đất lúa đã được chuyển đổi sang các mô hình sản xuất có hiệu quả kinh tế cao hơn.

Tỉnh đã hình thành 123 chuỗi liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông, lâm,

thủy sản an toàn; nhiều sản phẩm từng bước xây dựng được thương hiệu, mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước, xuất khẩu. Hiện tỉnh Ninh Bình có hơn 1.000 sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên; 3 sản phẩm 5 sao, 4 sản phẩm tiềm năng 5 sao.

Giai đoạn 2026 - 2030, tỉnh tiếp tục cơ cấu ngành Nông nghiệp theo hướng phát triển nền nông nghiệp sinh thái, đa giá trị; sản xuất hàng hóa quy mô lớn, ứng dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; phát triển kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh; khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của từng vùng sinh thái, gắn sản xuất nông nghiệp với công nghiệp chế biến, thương mại, dịch vụ, du lịch và OCOP. Qua đó, phấn đấu giá trị sản phẩm nông, lâm nghiệp và thủy sản trên 1 ha đất sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đạt 220 triệu đồng trở lên; tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm dưới 1%.



Du khách tham quan, trải nghiệm quy trình sản xuất tại Hợp tác xã Kỹ nghệ dệt lụa tơ tằm và thêu rua Hoa Lư.

NGUYỄN HẰNG (Tổng hợp)